

MỠI SỐ 0310

*Ngày Này  
Trào Phúng*

SAU CHỖ  
VỀ...  
SS. C567

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 35

**TỜ BÁO CỦA**  
1. — NGÀY NAY  
**TRÔNG TÌM**



CHỦ NHẬT 22 NOV. 1936

**MỌI NGƯỜI**  
3. — NGÀY NAY  
**TIÊU THUYẾT**

2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

**TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT**



YÊN LẶNG  
của TRẦN-BÌNH-LỘC



NHỮNG CỬA HÀNG  
**IDEO**  
LÀ CỬA HÀNG ĐẸP NHẤT

NHÂN DỊP KHAI TRẢNG  
BÁN HẠ GIÁ MỌI THỨ  
CẦN DÙNG CHO HỌC TRÒ  
RA VÀO TỰ DO

**VIÊN-ĐÔNG ÂN-ĐƯỜNG**

BÁN SÁCH VỞ GIẤY BÚT  
HAIPHONG — 28, Rue Paul Bert, 28 — HANOI

**LE TEMPS VOUS ATTAQUE  
COTY VOUS DÉFEND**

POUR RESTER JEUNE  
POUR PLAIRE TOUJOURS



Son traitement de Beauté, Moderne  
Complet, Rapide, Simple, Efficace

10 minutes le matin  
10 minutes le soir

**AGENTS: L. RONDON & C<sup>o</sup> L<sup>td</sup>**  
HANOI — 10, Boulevard Đông-Khanh — HANOI

**LƯƠNG NGHI BỒ THẬN**

« Lương-nghi bồ-thận » số 20 của Lê-huy-Phách bảo-chế rất công phu. Có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy dương khí; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc chữa cho thận bộ được sinh khí, cố tinh, và đặt nhất là vị « hải cẩu thận ».

**THẬN HƯ**

Đau lưng, mờ mắt, vàng đầu, ù tai, rụng tóc, tóc vàng, thời thường mờ môi, tiểu tiện vàng, trong bất thường...

Di-tinh. — Khi trường đến dục vọng mà cường dương, không cứ lúc nào đều tiết ra một ít tinh-khi. Có người lúc nào quy-dầu cũng ướt, dính.

Mộng-tinh. — Bối thận bất cố mà khi nằm mơ ngủ trông như mình giao hợp với người đàn bà mà tinh khí cũng xuất ra.

Hoạt-tan. — Ngũ tạng đều yếu mà Thận tạng lại yếu hơn nhất, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Lãnh-tinh. — Tinh khí lạnh. Có bệnh này có khi mất hẳn đường sinh dục.

Nhiệt tinh. — 1 đời lang người đa nhiệt, nên tinh khí cũng nhiệt...

Có các bệnh kể trên dùng « Lương Nghi Bồ Thận » số 20 của Lê-huy-Phách được sinh khí, cố tinh, chỉ 2, 3 hộp đã thấy hiệu nghiệm. Hàng nghìn người ơn nhờ thuốc này mà có con nối hậu! Giá \$100 một hộp.

**TỰ LAI HUYẾT**

Những người da xám, mặt xấu, rức đầu, chóng mặt, đau môi thân-thể, buồn bã chân tay, ăn không ngon, ngủ không yên... Nhất là các bà bảo tình huyết hư, hoặc sinh nở nhiều lần, tổn hại chân huyết và các cơ tụy có hành kinh nhưng huyết ra rất ít mà sắc huyết tím nhạt... đều vì chân huyết suy nhược mà làm các bệnh như trên. Dùng « Tự Lai Huyết » số 68 là một thứ thuốc bổ huyết tốt nhất, chế luyện rất công phu, chọn toàn bằng

những vị thuốc bổ huyết, nên công hiệu rất nhanh, chỉ dùng 1, 2 hộp là huyết hư đổi được huyết tốt. Giá \$100.

**LẬU, GIANG MAI**

Không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi

Thuốc chữa bệnh Lậu, Giang-mai của Lê-huy-Phách là những thứ thuốc độc-tái, u-ng vào khỏi ngay. Trăm nghìn người dùng, trăm nghìn người khỏi. Khắp Đông-Dương ai cũng công nhận rằng: Lậu, Giang-mai không uống thuốc Lê-huy-Phách nhất định không khỏi.

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$80. — Mới mắc, kinh niên, ra mủ, buốt tức... nhẹ hay nặng tới bậc nào, uống thuốc này khỏi ngay. Uống vào là khỏi, vạn người không sai một.

Giang-mai số 18 giá 1\$00. — Lở loét qui đầu, phát hạch, lên sỏi, mọc mào gà, hoa khế, đau xương, giắt thịt... nặng tới bậc nào cũng chỉ dùng hết 2 hộp « giang-mai » số 18 này là nhiều.

Tuyệt trùng Lậu, Giang-mai số 12 giá 0\$80. — Một thứ thuốc chế theo hóa-học có tính-cách đặc-biệt sát trùng, lọc máu. Lậu, Giang-mai chưa tuyệt nọc: tiểu tiện khi vàng, khi đục, có cặn có vẩn, nhói nhói ở trong ống tiểu, ướt qui đầu, khắp thân thể đau mỏi, tóc rụng, mờ mắt, ù tai, giắt thịt... uống « Tuyệt Trùng » số 12 này lần với « Bồ ngũ tạng » số 22 (giá 1\$00) nhất định khỏi hẳn.

**ĐÀN BÀ BỊ DI NỘC BỆNH PHONG-TÌNH**

Đàn bà bị di nọc bệnh Phong-tình ra khi hư, tiểu tiện trong đục bất thường, có giầy, có cặn... đau bụng nổi hồng, huyết ra xám đen, có khi lẫn mủ. Khắp thân thể thường đau mỏi, buồn bã chân tay, rức đầu, chóng mặt, mờ mắt, ù tai... Dùng « Đóa càn khi-bê âm » số 37 (giá 1\$00) và « Lão nhập khi hư trùng » số 38 (giá 0\$50) khỏi hết các bệnh kể trên, lợi đường sinh dục về sau. Có bệnh bởi qua người đã dùng sẽ biết.

**NAM NỮ THANH-NIÊN CẦN ĐỌC**

I. HAI BỘ MÁY SINH DỤC. — Nói rõ những bệnh thuộc về huyết của đàn bà và những bệnh thuộc về tinh khí của đàn ông. Có chụp hình các bộ phận sinh dục.

II. PHONG TÌNH CẦN BỆNH. — Giải thích rõ ràng những bệnh phong tình. Dạy cách điều trị như sao cho bệnh được khỏi tuyệt nọc? Có chụp ảnh hình các vi-trùng bệnh phong-tình.

Hỏi xin tại nhà thuốc hoặc các đại-ly. Ở xa gửi 0\$05 tem.

**LÊ-HUY-PHÁCH**

Số nhà 149, Phố Hàng Bông — HANOI

ĐẠI LÝ CÁC NƠI. — Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal, Thái-Bình: Minh-Đức, 97, Jules Piquet. Hải-dương: Phú-Vân, 3, phố Kho-Bạc. Hongay: 5, Théâtres. Lang-Son: Lý-xuân-Quý, 10 bis Rue du Sol. Nam-dinh: Việt-Long, 28 Campeaux. Ninh-binh: Ich-Tri, 41, Rue du Marché Vinh: Sinh-huy-đức-diêm, 59 Phố Ga. Huế: Văn-Hoa, 29 Paul Bert. Tuy-Hóa: Nguyễn-xuân-Thiều. Qui-nhon: Trần-vân-Thắng. Nha-trang: Nguyễn-dinh-Tuyên. Saigon: 109 Rue d'Espagne et 118 Albert Dalcao et 15 Amiral Courbet. Thudaumot: Phúc-hưng-Thái. Cancho: Photo Hadong...

1° TRÔNG



VÀ TÌM.

ĐIỀU TÂM NIỆM THỨ BẢY

## LUYỆN LẤY

# BỘ ÓC KHOA HỌC

**Đ**ã từ lâu, chúng tôi theo công cuộc chăm bẵm những điều mê tin, dị đoan, những tin ngưỡng họa hại nó đương tràn ngập nước ta như làn sóng Hồng-hà trên cánh đồng lúa những ngày lụt lội.

Chúng tôi không bao giờ ngừng cuộc chiến đấu ấy, và mỗi các bạn trẻ cùng đi tiễn trừ những nguyên nhân của sự tối tăm, ngu muội nó làm cho nước ta hóa ra một nước của bọn thần, quỷ, ma, quái, nó dìm dập dần ta trong sự sợ hãi những điều huyền bí. Những điều huyền bí mà ở các nước khác, lại là cơ gây cho người tìm được những điều phát minh trọng đại.

Cuộc chiến đấu ấy, cuộc tiễn trừ mê tin ấy hiện nay rất cần có. Là vì từ thành thị cho chí thôn quê, từ bờ biển Đông-hải trở lên miền sơn dã, không đâu là bọn quỷ thần không làm vua làm chúa. Bọn ấy dòm ngó vào đời ta, hàng ngày bắt ta theo ý muốn của họ, khiến cho thần ý, tính thần ta không còn phải là của ta nữa, mà là của bọn họ. Không có một việc gì quan trọng trong đời ta là không có họ đứng tay vào. Lúc ta sinh, có mười hai bà mẹ đến bán to bán nhỏ, ta yếu đau, là vì bà có ông mãnh chọc ghẹo chơi, lúc ta chết, còn sợ các ông... trùng đồ mổ. Ta bước vào trong bếp là thấy ông táo quần, ra ngoài đình

có ông thành hoàng, còu ở các nơi khác là gặp những ma quái nó ám ảnh ta ở góc cây đa lớn, ở trên đồng đất to hay ở những chiếc bình vôi vố. Chung quanh ta, lúc nào cũng vờ vờ những quỷ cùng thần, không lúc nào thoát ly ra được.

Đến nay, không còn e dè gì nữa, ta cần phải nói lên phản kháng bọn quỷ thần kia bấy lâu đây dọa bọn hồn dân ta vào vòng nô lệ.

Ta cần phải luyện lấy bộ óc khoa học. Bạn thanh niên đã hiểu biết nền tin ở sự mầu nhiệm của khoa học và đem điều sở đắc tuyên truyền cho những người chưa biết. Cho đến bao giờ mọi người đều coi là một sự hiển nhiên rằng mọi việc xảy ra trong trời đất đều có nguyên nhân. Nguyên nhân ấy không phải là do ý chí dĩ thường của những ông thần ác nghiệt, hung hãn, nhỏ nhen mà ra, nhưng chính là sự phát huy của một luật thiên nhiên. Tim tôi những luật ấy để giúp đời, đó là nhiệm vụ của khoa học. Khiến cho ta khỏi làm nô lệ quỷ thần, mà đem quỷ thần — hiểu theo nghĩa thông thường — làm nô lệ cho ta, đó là nhiệm vụ của khoa học. Một lần chớp nhoáng, theo sau một tiếng sét vang động một góc trời, xua ta tưởng là do sự giận dữ của ông thần thiên lôi?

rồi ta sợ hãi đảo lấy lưới tâm sét mà thờ cúng, sợ hãi, tin rằng phải lễ bái cầu khẩn ông, ông mới tha tội. Khoa học dạy ta biết rằng, ông thần ấy, ta có thể bắt giam lại trong những giây đồng, khiến ông ta hiện ra những lần chớp nhoáng con con để ta ngắm chơi, hiện ra lửa dè ta thắp đèn hay đun nước: ông thần ấy là điện khí.

Vấn hay khoa học hiện giờ không phải có thể phân giải được hết thiên tượng. Nhiều điều huyền bí vẫn còn nguyên là huyền bí. Nhiều luật thiên nhiên vẫn còn trong vòng mờ ám, chưa phát minh ra được. Song, những người có óc khoa học đều tin rằng những điều còn huyền bí kia sẽ có ngày phân giải ra được, vì những điều ấy là sự phát dương của một luật thiên nhiên chưa minh hiển. Nhưng lúc nào cũng sẵn sàng một mở giải thích cho mọi sự, một mở giải thích mơ màng không giải thích được điều gì hết.

Vậy ta cần phải gây nên một phong trào khoa học, quảng thông những tư tưởng khoa học, khiến cho ai nấy đều tự nhiên tin ngộ không còn tin xằng rằng trong đời ta, lúc nào cũng có tiên, có thần, có ma dè mắt tội. Tuy mắt đi một ít về huyền bí một ít về

nền thơ, nhưng ta đi được một quãng dài trên con đường tiến bộ. Ai nấy sẽ chỉ tin phục chân lý của khoa học, chỉ tin là thật những điều mà khoa học đã chứng minh là thật.

Nói đến đây, tôi lại sợ nhờ đến câu truyện cổ. Có người lấy một cái ống gỗ, hai đầu lấy rế rách bịt lại để một chỗ. Một tháng sau tháo rế ra xem thì một đàn chuột con cũng tự nhiên thảo ra. Người ta bèn hiểu ngay rằng rế rách để lâu ắt là đẻ ra chuột.

Ài đọc đến đây chắc cũng phải mỉm cười. Nền vậy, sao lại không mỉm cười lúc đàn ta thấy một người chèo lên một cây đa thiêng ngã gãy tay cho ngã là vì ma làm? Các ông thần, các ma quỷ, cũng chỉ như mờ rế rách kia mà tri tưởng tượng của ngu dân đồ cho là cha mẹ của lũ chuột con!

Đổi với những việc ấy, mỉm cười chưa đủ? Vì chưng lúc ta mỉm cười rồi sao lắng đi, ngán van người khác không được hiểu biết bằng ta, đã vùi vàng xum lại cho là chân lý bất di dịch.

Vậy bọn phàn của thanh niên ta, không những là sự luyện lấy bộ óc khoa học, mà còn phải luyện trí thức người khác cho trở nên có tính cách khoa học nữa.

Ta phải luôn luôn nhớ rằng thiếu bộ óc khoa học, không thể có tiến bộ được.

Hoàng-Đạo



## LUẬT XÃ-HỘI

**D**AO luật xã-hội ban bố gần đây, lúc thi-hành thật là gặp lắm sự trở ngại, lắm sức phản động.

Mới đầu, các nhà tư bản, các công-ti Pháp-Nam họp nhau lại làm đơn phản kháng.

Rồi nhiều ông chủ tìm cách «xoay» đạo luật, như bọn nhà giàu cho vay nặng lãi tìm cách «xoay» đạo luật cấm họ hát múa người. Nơi thì họ định bắt những thợ làm cho họ hóa ra thợ ăn lương công nhật hết; nơi thì họ dọa thối những thợ làm đêm. Họ tìm thế là để thợ thuyền sợ mất chỗ làm, họ sợ nghĩ ngáy nào mất công ngày ấy phải đến nỗi với họ, phải từ mình xin bỏ đạo luật kia đi.

Có nơi, họ lại định không thi-hành luật lao-dộng. Thợ thuyền bỏ cò, còn biết kêu vào đàn, đánh cán rặng chĩa.

Vậy chính phủ Bình dân đã thi an, thì nên thi an cho chặt. Lập ra luật lao-dộng, đã dành là cò ịch cho thợ thuyền, nhưng cốt yếu nhất là thi-hành thế nào cho thợ thuyền được hưởng cái ịch lợi ấy. Đã là luật thì phải ai nấy cũng đều tuân theo luật. Nếu không, chỉ là một xấp giấy để chặt lên những xấp giấy khác trong một cái tủ kín.

## NÔNG DÂN LAO-ĐỘNG

**O'** làng Hội-khê, tỉnh Thái-bình, gần đây có một cuộc biểu tình đáng chú ý.

Hàng trăm dân đinh, bọn dân gày gò, rách rưới, bấy lâu chỉ biết sự phục tòng, sự khổ sở và sự hà hiếp của bọn đàn anh trong làng, kéo nhau ra đình, rồi lên huyện biểu tình về việc kỳ mục kỳ sát chia ruộng công không được công bằng.

Cuộc biểu tình này là sự phát biểu của lòng công phẫn đến cực điểm. Dân quê vốn hiền lành, nhưng nếu bị để ép quá, cũng phải liều. Xưa nay, việc phân điền thổ vẫn là một mối hại tâm của bọn đàn anh. Ruộng nào tốt thì đều vào tay ông lý, họ tiền hay họ hàng các ông ấy; còn ruộng nào xấu, không trông mong gì nữa, mới đến tay dân em. Ấy vậy, mà thuế điền thì chia đều tâm, có khi lại ruộng rồi đổ nhiều cho dân em nữa. Thành thử ra những người dân nghèo khó bị thiệt thòi đủ mất.

Tình cảnh ấy không thể cứ để vậy mãi được; vừa hại cho nhà nước, vừa hại cho dân nghèo. Muốn tránh đều đó dân nghèo cần phải biết quyền lợi, nghĩa vụ mình, cần phải có cơ quan bênh vực lấy mình. Muốn vậy, có hai phương pháp để chính phủ và để những người quan tâm đến sự sinh sống của dân quê trực tiếp được những cái hại như cái hại kể trên kia:

1) một là đem hết tài lực ra giáo hóa nông dân. Nâng cao trình độ họ bằng một cuộc tuyên truyền to tát, tuyên truyền bằng lời nói, tuyên truyền bằng sách vở báo chí;

2) Cho nông dân lập Đoàn.

Hoàng Đôn

## TỰ DO NGÔN LUẬN

Chúng tôi tiếp được bức thư sau đây của một ông nghị viên dân biểu bàn về chế độ ngôn luận tự do, vâng xin cứ nguyên văn đăng lên báo cho rộng đường dư luận:

### Báo giới tự do

**B**AO GIỚI được tự do? Cái đó không phải chỉ người làm báo mới mong mỗi, người trong nước, ai biết sự xét cũng mong chả kém gì nhà báo.

Dân ta có tiếng, nhưng chậm chạp là tại báo chí còn bị bó buộc, nên không có cách để lan khắp cả các chốn thôn quê.

Ở các nước, mỗi số báo in ra hàng triệu: ở ta nhiều lắm là tám, chín nghìn. Báo nào ngòi ngóp tới số đó rồi cũng lụi. Cái lụi đó là tự nhiên: lúc in ít, bỏ vốn ít, có đồng extra cũng là thua canh bạc con, nên tìm hết cách chiều ý độc giả, chọn những bài hợp thời, sấm sira các máy cho báo ra chóng. Báo càng lên càng phải bỏ thêm vốn. Khi vốn bỏ đủ là hết hạn thì đám lo, không biết cái gì nên nói, cái gì không, nhỡ bị đóng cửa thì vốn liếng đi đời. Được tự do, báo càng hay, ông chủ càng thêm vốn, lúc nào cũng chọn những bài hợp thời cho đẹp ý độc giả. Những bài hợp thời chưa hẳn là có ích, nó chỉ là bài «câu khách» đến những bài có ích hơn: Báo lúc đó mới thật là có ích.

Nhà nước chỉ ngại cho báo tự do thì các báo nhằm sợ ra nhiều, nhưng ý tôi thì trái lại. Khi các báo đứng đắn hành trường quá như cái cây lớn đã chiếm hết chỗ sáng mặt trời, các cây con leo dưới bị ốm mà chết — thì ai muốn ra báo nhằm sợ không dám ra nữa. Hiện nay, báo chí in được bốn, năm nghìn, báo không chạy cũng được hai, ba, thành cả mà một lăm, báo nhằm vẫn để sống hơn. Những ông quan baby, nhà nước cũng chớ dùng nào. Vì không đến tai quan trên, nên dân vẫn chịu nổi thiệt thòi. Báo giới tự do là bài thuốc chữa những ông quan baby. Báo

tự do mới in được nhiều, in nhiều thì nhiều nhà báo cho quảng cáo, có quảng cáo thì giá báo mới tỉnh ha được, giá hạ thì dân quê mới mua để xem cho đỡ ngứa, đỡ hủ. Dân quê là dân chủ cho người làm xấp xỉ đùng.

Tốt cho quan, tốt cho dân là ý muốn của nhà cầm quyền. Chẳng sớm thì muộn, báo giới rồi cũng được tự do, nhưng nhà nước ban cái ấy ra sớm ngày nào, dân được nhờ ngày ấy.

PHẠM TÁ

**Lời bàn thêm** — Nếu ngôn luận được tự do, viện dân biểu giá trị sẽ dần dần có. Đã dành rặng dưới chế độ hiện thời, viện dân biểu chỉ thay mặt một số ít, và quyền hạn lại không có gì, nhưng nếu báo chí tự do, những bài diễn văn, những lời can thiệp của một ông nghị có chỉ và có tài sẽ được mọi người để ý đến và ủng hộ. Tự nhiên lúc đó, viện dân biểu quyền hạn sẽ nở rộng ra. Các chính đảng sẽ thành lập, và viện dân biểu mới không đến nỗi thối bại đến của mình.

H. Đ.

## Tình tuân lễ một

PHÁP

**Ông Tổng-trưởng Moulet không chịu trách nhiệm về hai bức điện tin gửi sang Đông-Dương**

**O**NG Moulet đã đình chính trong báo «Le Temps» rằng hai bức điện tin gửi qua Đông-dương cấm những cuộc hội họp về việc Thảo dân nguyên không phải của ông đánh vì hồi ấy ông không có mặt ở Paris. — Chính ông Đông lý viên phòng của ông Moulet đã đánh hai bức điện văn ấy.

**Ông Nội - vụ bộ Tổng-trưởng Pháp R. Salengro tự-tử**

Tin Lille, 18 Novembre. — Ông Roger Salengro, Nội-vụ bộ Tổng-trưởng, về một tự-tử. Hai Ý sĩ đến khám nghiệm tử-thi, xét ra ông đã chết ngạt vì hơi

độc. Thấy ông nằm sượt trên má đất ở trong bếp nhà ông, ngay chỗ mà người ta đã thấy bà R. Salengro chết một cách thối-nhiên hồi tháng Mai năm 1935.

Ông Roger Salengro có để lại hai bức thư tuyệt-mệnh: một bức gửi cho ông Thủ tướng Léon Blum, một bức gửi cho người anh em là ông Henri Salengro, nói cái duyên cớ ông tự-tử. Nghe đâu vì ông làm việc quá sức lại gặp nhiều việc buồn.

## TÂY-BAN-NHA

**Đảng cộng - sản đối với chính phủ Tây - ban - Nha**

**T**Ờ. Thư kỹ công sản vừa mới gửi cho Ủy hội chấp hành đảng xã hội cho bản hồ báo: nên thương lượng với chính phủ bài cải lệnh cấm thí binh khí giúp cho chính phủ Madrid và nên ban hành đồng mà giúp đỡ đảng Cộng hòa Tây ban Nha. Ông Léon Blum sẽ nhận lời tiếp đoàn đại biểu ấy. — Chiều 13 Novembre đoàn đại biểu ấy họp tại điện Bourbon. — Ông Léon Blum gửi chính sách «bất can thiệp» viện lẽ rằng chính phủ Anh vẫn đem lòng tin cậy và vẫn theo chính sách đó.

XIÊM

**Chính phủ Xiêm bặc đãi Việt-Kiêu**

**V**IỆT KIÊU ở Xiêm bị chính phủ Xiêm bặc đãi vì bị nghi là gây nên nhiều cuộc biểu tình ở Xiêm và tuyên truyền chủ nghĩa cộng sản cho thanh niên Xiêm. Nên mới rồi ở tỉnh Khôn Kên có xảy ra một cuộc xung đột giữa người Việt-Nam với nhà binh của Xiêm. — 170 người Việt Nam biểu tình ở tỉnh Khôn Kên. — 2 người bị bắn chết. — hơn 80 người bị bắt.

## HAIPHONG

**V**iết không đủ ăn nên 6000 thợ mỏ ở Camphanie đã đóng lòng nghỉ làm việc. Họ yêu cầu: tăng công nhật từ 0,24 lên 0,30, mỗi ngày làm việc 9 giờ. — Ban thợ bành động rất vẻ lặng nhưng rất cương quyết. — Sở đã hứa tăng lên 0,27, nhưng họ nhất quyết xin cho đủ 0,30.

HANOI

**Một cuộc phát thưởng long trọng cho các học sinh**

**M**UỒN khuyến khích các học sinh trường Trung Học ở Đông-dương nước long học tập, ông học chính giám đốc đã mở ra một kỳ thi thường hằng năm. Hôm thứ bảy 14 Novembre tại trường Đại học đã phát phần thưởng cho các học sinh xuất sắc.

NAM VANG

**Vô địch Ping Pong Đông-Dương**

**NG**ÀY 5, 6, 7, 8, Novembre tại Nam-vang có cuộc tranh giải quần quân Ping-Pong Đông-dương.

Vào chung kết: Chết hạ Các trong ba set: 21 — 13, 21 — 14, 21 — 19. Vô địch vô địch đánh đôi. Khai-Xuyến hạ Lai-Thoai trong 4 set: 21-18, 13-21, 21-19, 21-16 mà đoạt cúp.

TÂM HỒN MỘT NGHỆ SI  
RUNG ĐỘNG  
TRƯỚC NHỮNG CẢNH ĐỜI  
TÔI TÂM

●

**TÔI TÂM  
TÔI TÂM  
TÔI TÂM**

của **Nhật - Linh**  
(TỰ LỰC VĂN ĐOÀN)

Đầy 192 trang. — GIÁ 0,55  
ĐÓT NAY XUẤT BẢN



Những cái bí mật máu nhiệm trong tâm lý

# SIGMUND FREUD

## VÀ KHOA TÂM LÝ GIẢI PHẪU



**N**GÀY 6 mai vừa qua, tất cả các y-giới trong hoàn-cầu vừa làm lễ mừng 80 tuổi của nhà bác học Sigmund Freud, người sáng kiến ra một khoa giải phẫu về tâm-lý học mà khoa-học và văn-chương đều chịu một ảnh hưởng rất sâu xa.

Sigmund Freud đã làm được một công việc đặc biệt : làm cho người ta được biết rõ thêm cái sâu-sắc vô cùng của cái «bản ngã» mình.

### Tri-giác và bất-giác

Muốn hiểu được công việc của Freud, ta cần phải biết rõ về cái «bất-giác» (inconscience), là một điều rất mới trong tâm-lý học.

Đây là một thí - dụ để hiểu : nhiều khi ta muốn có hết sức nhớ lại cái số nhà, hay tên một người bạn, mà mãi không nhớ ra. Tên người bạn, hay số nhà của người bạn, vẫn in trong trí nhớ của ta, nhưng hình như ẩn một chỗ nào kín đáo, ta không kéo ra được. Ấy thế rồi có khi, đột nhiên, trong lúc ta không ngờ đến, tên người bạn bỗng nảy ra một cách rành-mạch.

Cũng như thế, có nhiều cái «nhớ» khác, thường khi khó chịu và sâu xa hơn, nằm yên lặng trong cùng tâm hồn mình.

Bên cạnh một phần sáng (tức là tri-giác : conscience) của tâm-hồn, trong «phần ấy ta có thể nhớ lại ngay được những cảm giác ta đã có, hay những tư-tưởng ta đã nghĩ—còn một phần, toàn những cái «nhớ» quên hẳn đi, một phần tâm-hồn mờ tối, chính ta cũng không biết, nhưng có thể làm rung động cái phần sáng và bất chúng ta phải làm những công việc vô lý, hay gây nên những cơn khủng-hoảng đáng sợ trong tinh-thần.

Tất cả những điều diễn giải trên đây là thường lắm : trong những sách nhà trường về triết-lý của ban tú-tài, sách nào cũng nói đến. Nhưng đây mới thật là cái sáng kiến của S. Freud : (ta hình dung những vật vô hình ấy cho dễ hiểu). Cái tâm hồn của ta ví như một quả trứng : cái phần sáng (conscience) như là lòng trắng trứng, bao bọc lấy cái phần

mờ tối (inconscience) là lòng đỏ. Giữa hai phần đó, có một phần chia cách, một cái «màng» hết sức ngăn giữ (refouler) không cho những tình cảm sâu xa hay khó chịu của phần «bất-giác» được trơ ra ngoài tri-giác. Chính những cái bị ngăn giữ đó có ảnh hưởng mạnh mẽ trong tâm hồn ta vậy.

Freud nói : «Tất cả những ý-nghĩ của ta đều là do ở phần «bất-giác» mà ra cả, đến lúc ý-nghĩ ấy đến phần «tri-giác» thì ta mới biết».

### S. Freud làm thế nào ?

Đứng về phương-diện y-học, thì những cái tình-tình bị ngăn giữ của bất-giác là nguyên cơ hay nguyên nhân sâu xa của nhiều hành-vi và cử-chỉ lạ lùng của người có bệnh về tinh thần (hysterique, névrose)—một hạng bệnh nhân rất nhiều trong xã-hội bây giờ.

Muốn chữa, Freud dùng phép thôi-miễn để làm cho cái tri-giác của người có bệnh ngủ đi : lúc bấy giờ chỉ còn có cái bất-giác là tỉnh, nhân đây, Freud có thể biết cái ý nghĩ gì ngăn giữ đã làm cho người ấy thành có bệnh. Cũng có khi không dùng thôi-miễn, thì Freud lại dùng một cách hỏi rất tỉ mỉ và kiên nhẫn để hỏi bệnh nhân.

Bởi vì, — và đó là một sự lạ—một khi mà một ý nghĩ sâu xa của bất-giác được đem ra «phần sáng, thì ý nghĩ ấy sẽ mất cái mãnh lực đi và không ám ảnh người ta nữa.

S. Freud có chữa một cô gái

mắc bệnh, có đủ chứng triệu của bệnh tinh thần hồi bấy giờ : té bại, giết chân tay, tinh thần loạn—Freud nghiệm thấy rằng cứ mỗi lần cô ta được nói chuyện với ai thì nhẹ bệnh. Cô gái cứ nói nói mãi, nhưng vẫn không đã động đến cái cơ làm cô bị bệnh. Tự ý hay vô ý, cô ta vẫn đầu điếm một cái gì, như một cái nhọt trong lòng.

Freud làm cho cô ta ngủ. Cái sức đầu điếm (hay giữ đi) cũng theo tri-giác mà ngủ đi. Cô con gái nói một cách tự nhiên rằng : «Ở gần đứa em trai cô ta bị ốm có thấy này nớ trong tâm can nhiều ý nghĩ mà cô vội giữ ngay lại.»

Những ý nghĩ bị ngăn giữ đó làm cho cô ta ốm.

Cũng như thế, nhiều đứa bé lúc bé bị cha mẹ hành hạ và làm nhục, lúc nhóm lên thành ra những người rút rít, sợ hãi. Nếu lời ra được trong bất-giác những cái kỷ niệm đau đớn đó, những người ấy sẽ không còn rút rít nữa.

S. Freud đặt tên cho cách tìm tòi những cái ngăn giữ đó là *Psychanalyse*, nghĩa là một khoa giải phẫu về tri-giác của người ta.

### Ảnh hưởng của Freud trong văn chương

Tuy Freud chỉ cốt tìm tòi nghiên cứu để chữa người bị bệnh, song sự sáng kiến của ông thật đã làm rung động cả xã-hội, và có một ảnh hưởng rất mạnh mẽ trong văn chương.

Sự đó rất dễ hiểu : vì văn chương cũng chỉ để diễn tả các trạng thái của lòng người mà sự sáng kiến của Freud đã mở rộng thêm cái bờ bên tâm lý mà người ta biết.

Vì Freud, ta hiểu rằng trong mỗi người có một sự bí mật riêng; cái tâm hồn người ta là một cõi mờ ám mênh mông bao nhiêu cái huyền bí rung động, nguồn cảm của những ý nghĩ sâu xa, ghê gớm cũng như của những ý nghĩ đẹp đẽ vô cùng.

Về cái cốt yếu của văn chương là diễn tả những cái huyền bí ấy trong lòng người, chính là những cái linh động của sự sống.

(Theo Guérin và Gringoire)

## VIỆT-NAM MỸ-THUẬT KỸ NGHỆ HỘI

Hội Việt-Nam Mỹ-Thuật Kỹ-nghệ tổ chức trong các nhà mỹ-thuật kỹ-nghệ Việt-nam, một cuộc thi vẽ kiểu hình phong thần có 4 cảnh. Mỗi cảnh cao 1m50, ngang 0m40.

Kiểu vẽ hoặc bằng thuốc nước (aquarelle) hoặc bằng gouache, to bằng thật, cốt để cho thợ dễ làm. Các màu không có giới hạn, song càng ít càng hay.

Người dự thi muốn kén chọn vẽ gì tùy ý và dùng giấy hay vải vẽ cũng được. Nhớ rằng nên chú ý về phương diện trang sức (côté décoratif).

Kiểu vẽ phải nộp trước 16 giờ ngày 1er Décembre 1936 ở hội sở phố Reineach 104 Hanoi.

Trên kiểu vẽ không được đề tên, cốt để hội đồng giám sát (jury) không chú ý. Chỉ được biên một câu ngắn ngắn.

Khi gửi kiểu vẽ phải đính kèm một cái phong bì kín trong đó có cáo ngạn ngữ/kẻ trên và tên, họ, chỗ ở của người dự thi. Người bị chỉ được đề câu ngạn ngữ đã chọn thôi.

Sau khi hết hạn nhận kiểu 15 hôm, hội sẽ công bố kết quả cuộc thi vào các báo và ai được thưởng sẽ được lĩnh những giải sau này :

- Giải nhất 70p. của Hội cho.
- Giải nhì 50p. của ông Đỗ bá Hoar cho.
- Giải ba 30p. của Hội cho.
- Giải tư 10p. của ông Auguste Thovel cho
- Giải năm 10p. của ông Đỗ-bá-Hoat cho

Những kiểu được thưởng là kỷ vật của hội.

J.J. Bernard

Những giọt nước mắt thầm ..

# MAC-TIN

... Những tiếng thở than im lặng...

Vi-huyền-Đắc dịch





# XÃ GIAO

PHEP XU THE (1)

## PHỤC SỨC

(Tiếp theo)

**B**ộ smoking, nguyên từ nước Anh, dùng để khêu vủ ban tối, đi coi hát, ăn tiệc nhỏ, hay để (thứ tiếp nhan trong bọn đàn ông (khi không có mồi đàn bà). Nghĩa là smoking không phải là lễ phục, chỉ có thể gọi là y phục đa hội. Cho nên smoking không thể mặc để dự các cuộc lễ lớn, hay những tiệc lớn. Bộ y phục đó lại cũng không thể dùng để đi thăm viếng ban ngày, (như nhiều người mặc smoking đi lễ tết, không biết là lỗi lạng về cùng, để người Âu tây nghĩ phải tức cười) cũng không dùng để đưa dâu, đón rể, vì hát lễ: không mặc được ban ngày, không phải là lễ phục.

Habit là bộ áo long trong nhát của đàn ông trong áo phục, nên chỉ những cuộc đi chơi, đa yến tiệc kỳ trong thế bấy còn dùng bộ áo đó, Habit cũng không dùng được trong đám cưới ban ngày.

Đám cưới ban ngày phải dùng *Jaquette hay veston* khác. Nếu cuộc hành lễ liên miên đến đêm tối, thì từ 6 giờ trở đi, sẽ thay bằng smoking hay habit để dự tiệc hay khiêu vũ.

Người Nam dùng những thứ đồ nên cần thân, có khi dùng dùng phép mà cũng khó coi, là vì phải nhớ rằng trong một cuộc hội họp của ta, y phục rất lung tung người thì Nam phục, người thì Âu phục, rần rần.

Spencer: dùng trong mùa nóng. Có thể dùng ban ngày và ban đêm, dự tiệc và dự lễ, đám cưới, xem hát, v. v...

## Vài câu châm ngôn về y phục đàn ông

- Ăn mặc không cần sang, cốt sạch sẽ, và thích hợp với mọi công việc.
- Mặc dùng phép không cốt để người ta khen mình, chỉ cốt để không ai chê cười mình.
- Lịch sự không phải là làm cho mọi người chú ý đến, chính là làm cho mọi người không để ý đến.
- Ca-vát phục với quần áo, chứ không phải để cho ta khác thiên hạ. Nhưng trong ca vát, có thể lượng tình người.
- Phông phiếm cũng được, nhưng đừng lộ bịch.
- Ăn tiệc tối, bất luận phải đeo còn còng, mặc sơ-mi trắng. Nhưng còn còng là một cái gông, có thể miễn trong những bữa tiệc buổi trưa.
- Trời nóng mặc mặc sơ-mi trần đi chơi hay làm việc, không phải là bất lịch sự; sơ-mi trần nhưng sạch sẽ còn hơn mặc áo ngoài mà nóng nực những mái bôi khét.
- *Mis haat de forme*, gọi nôm là mũ ống khói, tuy là một phần tử của lễ phục, nhưng không hợp với thời đại thế thao và hoạt động này. Nên thay bằng mũ *melon*. Khi nào xem đua ngựa, có thể đội mũ da thường thay vào cũng được.
- Ba-tông? (Tĩnh thành không cần phải đánh chó má! Vì đường gần như, là lát gạch phẳng, cần gì phải tiếng gậy.

Có hai tay, nếu sợ thừa một, thì nhét nó vào túi, cũng có khi dùng đến, biết đâu đấy.

— Đợi bây giờ đã có áo đi mưa, sao ông còn lờn thườn cái á để chọc mù mắt ai? Hay để treo thủ lợn, chân giò, với đôi giầy bắt chước có lý Tôát?

— Ông đi đâu mà diện sang thế? Á, ông về quê ăn giò cu Bả, tôi cứ tưởng ông đi đón lãnh sự Bỉ hay nước Anh.

— Thưa quý nương... Chết, xin lỗi ông, tôi nhầm: tại ông dùng thứ nước hoa thơm quá, - tôi tưởng đàn ông chỉ nên dùng *eau de cologne*.

— Trong các đồ trang sức bằng kim loại, đàn ông còn có cái nhẫn. Đón báo giới mời mất hết!

— Sao cái mắt ông ấy lại đum lại thế kia? Ờ, tại cái kính cấp mù!

— Trời ơi, những cái gì mà xanh, đỏ, tím, vàng, sắc sỡ như lửa tủa tủa thì thế kia? Mền đây, kim khánh, bài người của người đày tr? Thì ra người qua là một người có giá trị. Bao nhiêu cái giá trị của người ở cả trên ngực, nếu ai vớ ý cứ theo thói thường chỉ trông mặt mà đoán người, có lẽ đã phạm tội vô lễ rồi!

— Nhà hát có phải là bãi thả thao đâu mà các ông về quần áo golf vào thế. Lại cái ông kia đi giầy len nỉ nữa! Có tìm đi, chắc thế nào cũng có ông đi giầy da bóng tròn đây!

— Ngại mặc dùng phép làm, và sang trọng làm. Nhưng xin lỗi ngài nói thêm một câu, xin ngài giữ kín, đừng nói với ai: 1) ngài quên chưa giải khuy quần! (Còn nữa)

1) Xem N. N. từ số 16

## Con số III

**T**RÊN mặt đồng hồ, số đi con số III (bốn giờ) phải viết như thế, chứ không theo số IV như ta phải viết đúng số La-mã, nguyên do ở một phút tức khi của vua Charles V trị vì nước Pháp vào khoảng năm 1360. Vua đặt cho một nhà chế tạo đồng hồ giỏi nhất thời bấy giờ phải làm một cái đồng hồ thực hoàn toàn.

— Vàng, sẽ xin có một cái đồng hồ thật hoàn mỹ đáng bệ hạ.

Quả vậy, nhà chế tạo có công làm, khiến vua Charles V không

tài nào tìm ra chỗ để mà chạ được. Nhưng muốn tỏ rằng vua là một bậc đế vương, liền ra về khinh khinh mà phán rằng:

— Ta không thích cái số IV này, ý ta muốn ông thay vào đó bằng mấy cái gạch song đều, cái nó bèn cái kia.

Lẽ tất nhiên, nhà chế tạo đồng hồ tức khác vàng mệnh lệnh, vì như thế cũng còn may mắn chán. Một điều lạ là cái thói quen đó còn truyền lại đến ngày này.

(Theo Janior)

## Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp mếp có chữ thêu

### AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

### TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc điều yêu dùng các hàng kể trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy để so sánh tốt đẹp và giá phải chăng của nó

### TAN MY

Marchand de Tissus

3, Place Nègre - HANOI

# CON ĐƯỜNG HẠNH PHÚC

## CHUYÊN CẦN

**L**ÀM một việc gì, cần phải chuyên cần mới có kết quả rực rỡ được. Ta phải tập tính chuyên cần, từ những việc rất nhỏ nhất. Ví dụ: gọi cái bút chì, có gọi cho khéo bằng một người thợ vẽ; gọi một gói hàng, có gọi cho gọn như một cô bán hàng nghề; mặc quần áo, có sửa sang tiếng ly tiếng lý, cho sạch sẽ, tinh tươm, v. v...

Nếu tập quen được như thế, ta sẽ có được những năng lực rất quý để trở nên một tay quán quân trong nghề của ta. Câu học từ chuyên cần, sau này sẽ là người biết thực hành và sẽ thành đạt. Người chuyên cần đem hết (tinh lực của mình chuyên vào một việc, và biết kiểm soát tư tưởng, hành n của mình, và có thể tiến bộ mãi mãi.

Trong người chúng ta có những năng lực tiềm tàng, nếu biết chuyên cần, biết chú ý và kiên nhẫn, ta sẽ phát triển được những năng lực đó, để nhờ nó mà thành đạt.

Từ sáng đến tối, trong một ngày có bao nhiêu cơ hội để cho ta tập tính chuyên cần, khi tập thể thao, khi tắm gội, khi xếp đặt trước công việc một ngày, lúc nào cũng cố gắng để cho ý nghĩ lan man chạy từ việc này sang việc khác. Chỉ nên nghĩ đến một thứ (hoài).

Hoặc có người nói: « Tôi biết thế là tốt, nhưng không thể theo được. » Đó là một lời nói vô lý. Như nói thế tức là tư mình không cho mình luyện tập nữa, cũng như người lính ra trận chưa đánh đã bỏ chạy, thế nào mà chẳng thua; sự thua đó có phải vì kém sức đâu, chỉ vì nung trí; nếu cứ dẫn mình mà đánh, biết đâu lại không được trận. Nhặt là khi kẻ thù chỉ đợi mình quát lên một tiếng là chạy ngay. Vậy ta hãy quát lên: « Ta sẽ chuyên cần, và bắt đầu từ bây giờ ta đã chuyên cần rồi. »

Tập giữ tính thành thạo ban đầu chuyên cần sẽ là bạn tinh của ta.

Nếu công việc của ta từ trước đến nay chưa được rực rỡ, là vì ta vẫn ngờ vực cái lượng lực của ta là vì trong bao nhiêu năm, ta vẫn hạn chế lòng tham vọng.

Ta thử suy nghĩ xem, muốn thành đạt được trong một công cuộc nào, thì phải có những năng lực gì, rồi ta sẽ tự nhủ ta, dùng phép tự kỷ ám thị (autosuggestion): « Tôi chuyên cần, tôi làm việc gì cũng chu đáo và phải học... tôi làm việc bao giờ cũng chuyên chú... tôi chỉ nghĩ đến việc tôi đang làm thôi, và tôi dưng đem hết tâm lực vào đó... » Rồi những hành vi hàng ngày, ta cố làm cho đúng với lời nói đó.

Muốn tập chuyên cần, phải chuyên cần tập. — Phải bắt đầu ngay từ bây giờ, có sức kiên nhẫn. Đọc mấy quyển này cũng phải chuyên cần đứng đắn trị. Đứng bảo công việc này khác không đáng để ta chuyên chú. Không, hãy cứ việc gì có thể luyện tập cho ta có những đức tính tốt, cũng phải chuyên cần mà làm cho chu đáo.

Đứng bao giờ bắt đầu làm việc gì? Ở 6 giờ. Những người làm tram thử việc rồi lại bỏ cả tram, tức là những người bỏ đi, thất bại là đáng lắm.

Theo V. Pauchet (Le chemin du bonheur)



Ông P. V. Hào — Đã nhận được. Ông Ng. T. X. H. (Sư-trang) — Cảm ơn có và xin cứ gửi.

Có Khánh Ngọc và có Việt Hưng (Ninh-binh) — Bài thơ « Tức bóng ngày qua » của cô Kh. Ng. hay của cô H. V. ? Chúng tôi nhận được hai bài giống nhau chỉ khác có tên ký.

Ông Trg. T. L. (Hà) — Ông cho biết đó là loại sách gì? Có phải là thư sách nhỏ để luyện truyền một ý tưởng không?

Ông P. N. Kh. (Hà-noi) — Xin ông cứ yên lòng.

Ông Ng. V. Kh. (Ninh-binh) — Nhận được rồi.

Cô Th. V. (Hưng-yên) — Đa mặt xấu phần lớn do bệnh của bộ máy tiêu hóa và các bệnh khác. Xin có xem kỹ « Con đường hạnh-phúc » và bài « phụ nữ về da mặt ».

Ông Đ. Th. Th. — Ông có gửi bài.





# THE THAO PHEP THÂN HIỆU ĐỀ GIỮ VỀ ĐẸP

**N**GUỜI đàn bà chỉ sung sướng khi tư biết mình là đẹp. Thấy bà nào hay có nào nói rằng không thêm đẽ ý đến nhan sắc, không cần đến cái đẹp bề ngoài, thì ta đừng có tin. Bà ấy hay có ấy gì vô đó. Cái đời người đàn bà được tươi đẹp một phần lớn là do ở cái vẻ người ưa nhìn của mình.

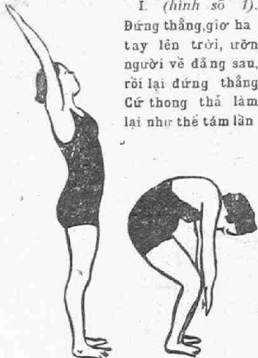
Nhưng ta nên nhớ: vẻ người của ta ưa nhìn không phải chỉ ở khuôn mặt xinh xắn, nét mặt đều đặn như bạn gái văn trường thể dục. Về ra nhìn còn ở dáng người,

ở cái khuôn khổ ông-à, nhịp nhàng và ở những đường cong rất nên thơ trên thân-thể.

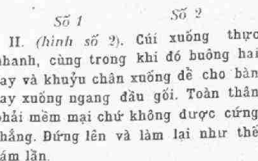
Những đường cong đó là phần quan trọng trong vẻ đẹp, trong cái vẻ quyến rũ của giai nhân, — trong cái sex-appeal như người Tây thường gọi. Mà muốn giữ được những của quý báu ấy cho cái thanh xuân của mình, ta phải tập thể-thao. Ta phải nhận thể-thao là một phương thân hiệu cho vẻ đẹp của ta và nhắc đi nhắc lại cho mình nhớ mãi điều đó.

**D**ƯỚI ĐÂY là mấy phép thích hợp với đàn bà nước mình, nhất là rất có ích cho các bạn phụ-nữ ở nơi tình thành không phải làm lung lút với.

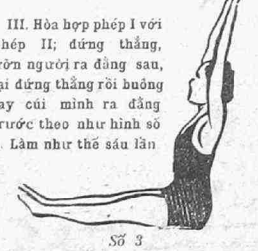
Mỗi buổi sáng, các bạn nên bỏ ra độ mười lăm phút, lúc nóng hay, chọn một nơi rộng thoáng ở ngoài vườn, ở sau sân, ở hiện góc hoặc cũng làm ở trước cửa sổ mà tập. Lúc tập, nếu không tiện mặc quần dài thì mặc quần áo ngắn cũng được, điều cốt nhất là phải cho xuê-zoài, dài rất, dài yếm hoặc eo-sẻ đứng thật chặt quá; lúc thì búi ra sau gáy, có cái mang tóc giữ cho khỏi xô cũng hay.



I. (hình số 1). Đứng thẳng, giơ hai tay lên trời, uốn người về đằng sau, rồi lại đứng thẳng. Cứ thế làm lại như thế tám lần.



II. (hình số 2). Cúi xuống thật nhanh, cùng trong khi đó buông hai tay và khuỷu chân xuống để cho bàn tay xuống ngang đầu gối. Toàn thân phải mềm mại chứ không được cứng thẳng. Đứng lên và làm lại như thế tám lần.



III. Hòa hợp phép I với phép II; đứng thẳng, uốn người ra đằng sau, lại đứng thẳng rồi buông tay cúi mình ra đằng trước theo như hình số 2. Làm như thế sáu lần.



Số 4

IV. Phép tập này có 2 phần: 1) Ngồi xuống đất, (sợ bần thì (hình số 3 và 4) giải chiếu xuống đất mà ngồi), duỗi thẳng chân ra, bàn chân cùng kiềng thẳng một hàng, mình ngồi cũng thẳng thân và gờ thẳng hai tay lên trời; — 2) rồi cúi rạp mình xuống, trán gần sát đầu gối, ngón tay có chạm gót chân, trong lúc ấy chân-vấn phải thẳng. Đoạn, hơi cất người lên, rồi lại cúi xuống như thế luôn tám lần và



Số 5

lành hơn nhanh. Sau cùng lại thẳng người lên như cũ. Cứ thế nhắc lại năm lần.

V. (hình số 5). Phép tập vừa rồi làm đã quen, lại làm lại như thế, nhưng ai chân và hai tay rang ra. Hai phép VI và V làm cho gèn cốt và nhất là sụn sống rần ra, rất tốt cho sự dẻo dăng của thân thể.

## LỜI ĐÀN BÀ



**B**à Suzanne Normand là một nhà viết báo có tiếng ở Pháp. Trong các báo, bà hay nhận mỗi việc xảy ra hằng ngày mà viết những bài thuật sự nhỏ, rất linh hoạt và rất thấm thẳm.

Chúng tôi muốn cho các nữ-sĩ ta biết một thể văn rất hợp với lối viết của linh tinh của phụ nữ, nên dịch dưới đây một bài của bà Suzanne Normand ở báo Marianne.

Ê, Bài này, như các bạn sẽ biết, nói về của hồi môn — tức nói việc gì mà chồng bộp chộp nằng đầu vì không có của. Theo ý tôi, việc này là một việc riêng chỉ ở Pháp mới có luôn, vì không ở đâu các mẹ chồng ham tiền và ghét người nghèo như ở trong nước ta.

Nhưng chúng tôi tưởng ở nước ta còn bằng mấy, vì tuy các bà mẹ chồng Annam không có cái can đảm bộp chộp nằng đầu cho chết, nhưng các bà ngấm ngấm và dần dần hành hạ, bề học các nàng dâu làm họ đến khổ hơn là chết!

## CỦA HỒI MÔN

**N**GUỜI ta hỏi tôi tại làm sao không nói gì về cái thâm kịch ghê tởm vừa rồi, trong đó một người mẹ chồng ở Lille bộp chộp con dâu chết, chỉ vì người con dâu này không có của hồi môn. Câu truyện đó thiếu gì điều đáng bàn luận về cái lòng tham đáng sợ của bọn trường giả?

Phải, chả thiếu gì điều đáng bàn mà nghĩ cho chúng ta thì cái trong những truyện đã nào động nhân tâm ngày xưa, cũng không mấy truyện có cái vẻ bản tiên, bản thiêu như cái việc này giờ.

Và lại, chúng ta có thể xét nhận rằng, thời bây giờ, những thâm kịch xảy ra và rồn rập nhiều quá, thành ra không có mấy việc được thiên-hạ chú ý một cách đặc biệt như những việc xảy ra trong thế kỷ trước. Tuy vậy, tôi cho rằng tấn kịch xảy ra ở Lille là một trong các thâm kịch, không phải chỉ là một việc giả-man thường ngày mà thôi, mà chính là kết quả của những cơn khủng hoảng sâu xa trong thâm tâm gây nên bởi cái tình bản tiên, bởi lòng ham muốn, bởi những sự ghen ghét ngấm ngầm.

Cái việc của người đàn bà ấy không tha thứ cho con trai vì đã lấy một người mình yêu mến, một người vợ làm cho mình sung sướng, nhưng mà lại không đem

về nhà chồng cái của hồi môn — cái việc ấy là một việc hiếm có, bởi vì sâu xa quá.

Phải, một việc như thế có thể xảy ra ở bất cứ đâu mà có những người đàn ông không vụ lợi, với những bà mẹ ham tiền. Nhưng, việc ấy theo ý tôi hình như chỉ riêng cho nước Pháp. Cái tục lệ của hồi môn, cái lòng ham tiền, cái lòng khinh bỉ kẻ nghèo không ở đâu mạnh mẽ như ở nước chúng ta. Không phải tất cả các bà mẹ chồng đều giết con dâu, bởi vì con dâu tuy nhiều nết, nhưng không có cái nết cốt yếu nhất là tiền.

Nhưng mà nhiều bà mẹ chồng — kể ra cũng có người đang trong, song những người ấy chỉ là một sự bất thường trong một cái định lệ — nhiều bà mẹ chồng đối với con dâu như thế thì cảm giận và khinh bỉ suốt đời.

Sầu si, hay nóng giận, ghen ác cũng được, nhưng mà cốt nhất phải có của hồi môn! Đó là sự cố định của luân lý trường giả vậy.

Suzanne Normand  
(Marianne)

## Cài chỉnh

Trong một số báo vừa qua, chúng tôi có đăng tin « Saigon nhật báo » bị đình bản 8 ngày, nhưng thế nhả in xếp làm là « Saigon tuần báo ». Vậy xin lỗi bạn đồng nghiệp « Saigon tuần báo » và đình chỉnh lại cho đúng.

« Saigon tuần báo » vẫn xuất bản như thường mà trái lại « Saigon nhật báo » bị đình bản 8 ngày.

VI. (hình số 6). Sau khi tập đã mệt, (cúi một rất có ích), ta nằm xuống hít thật nhiều hơi vào ngực, hít thật thẳng, và hít bằng mũi, rồi thở thẳng thở mạnh ra đằng mồm. Làm như thế từ mười đến mười lăm lần.



Số 6

(Theo các báo Eve, Journal de la Femme và Guerrière)  
C.D.



## CÁCH CHỌN KIM KHẨU

CHỌN kim khâu là một việc không dễ như người ta tưởng: phải tùy từng mỗi thứ hàng khâu của ta mà chọn kim. Ở ta, hình như không mấy ai lưu ý đến cách chọn kim. Khâu hay là thêu, mạng cũng chỉ dùng một cây kim thôi.

Nhưng tôi thiết tưởng muốn khâu nhanh và dễ dàng, ta nên để ý chọn mua kim rất cần thận, vì dùng một cây kim tốt khâu thì ta thấy thích, chứ mua phải cây kim sứt mũi hay là to mình để dùng khâu một thứ vải mỏng thì đường khâu đã khó mà không được nhanh, dễ khiến ta chướng chán.

Khi dùng ruy quấn áo bằng vải thường, ta phải chọn thứ kim hơi nhỏ mình đánh số từ 8 đến 12 (số kim càng cao thì mình kim càng nhỏ).

May đồ « len » nên chọn số kim từ 5 đến 8. May đồ « bông » cũng dùng số kim từ 5 đến 8.

Một cây kim tốt là cây kim mềm mình chứ không phải là thứ kim nhọn hay gãy đầu. Mũi kim phải thật nhọn, mình kim không bị han rỉ, lỗ kim bé và không cần dứt chỉ.

Những người thợ khâu nữ nên dùng số kim từ 10 đến 11. Những người may đêm cũng nên mua số kim to bằng số kim mạng. Kim số 18, 19, 20 là thứ kim thường dùng nhất.

Muốn giữ gìn cho kim khỏi rỉ sắt, nên ngâm kim trong một miếng vải bông hay bố trong một cái ống gỗ nhỏ trong dụng cụ hộp sắt.

Bạn nào trong khi khâu hay ra mồ hôi tay, nên xoa một ít bột « talc » vào hai đầu ngón tay cầm kim để cho kim khỏi ỉn ghét.

Khi kim bị han rỉ thì các bạn nên may một cái gối con nhét bột « clay » vào. Gối ấy dùng để chấu kim vào, như vậy dần dần kim sẽ lại trơn sáng.

Một người đàn bà Pháp, trong nhà ít ruy cũng có đủ các số kim: từ sần để liền dùng vào các việc và may. Không biết đàn bà ta có cần phải nên bất cứ cái tinh cần-thần của họ không nhỉ?

# NHỮNG BỨC THƯ... KHÔNG TỚI NƠI...

### I) Bức thư gửi năm 1930

**G**ẦN đây, một người Huế-kỳ chắc không biết mấy về lịch sử văn học của Anh, gửi một bức thư cho: Ông William Shakespeare (I). Straford sur Avon Angleterre (Europe)

Thư chữ « thư tin », sự có kể bức xem chẳng. Nhưng chẳng ai bóc ra cả, và ít ngày sau, bức thư lại vượt bể từ Anh trở về Huế-kỳ, thêm câu này để ngoài bì:

« Người nhận thư đã mất ngày 23 tháng 4 năm 1616 rồi ».

(Kurnousky & Biscustock).

**II)** Một người ở một tỉnh nhỏ bên Pháp gửi một bức thư về Ba-lê. Mấy hôm sau nhận được bức thư của mình nhà giấy thép gửi trả lại. Ngoài bì, nhà giấy thép để thêm:

1.) Lần thư nhất tới — hồi 3 giờ ngày 19: nhà phá đi rồi.  
2.) Lần thư hai tới — hồi 9 giờ sáng ngày 20: nhà phá đi rồi!

**III)** Một bức thư khác không tới nơi, trên bì người phát thư để:

1.) Lần thư nhất tới — 8 giờ ngày 11: nhà có chó dữ.  
2.) Lần thư hai tới — 2 giờ 30 chiều: nhà có chó dữ.

(Fantasia 1898).

### IV) Sau 23 năm

Tháng 7 tây vừa rồi ở một phố nhỏ ở Ba-lê có xảy ra một cái nạn xe trở bằng đấm nát một cái hộp thư. Lúc nhất mình hộp nát lên, người ta thấy kẹp trong khe mình hộp, một bức thư bì đã vàng ủa, chữ đã mờ, để gửi cho cô Berthe ở số 14 cũng phố.

Trong thư viết:  
Berthe yêu quý,  
Anh hết sức vui, nhà đã sang thuận rồi.  
Em mừng đi và đừng đem ý định

1.) William Shakespeare: nhà soạn kịch có tiếng nhất bên Anh. (Anh nói tới Shakespeare cũng như ở ta nói tới Nguyễn Du.

dại dột kia ra thì hành nữa nhé? Trả lời anh.

T. B. — Em cho anh ba ngày để nói với nhà: hôm nay mới là ngày thư hai. May quá! Đừng tự-từ nữa nhé!

Paul

Paris-ngày 11-10-1914.

1914-1936, tính vừa 23 năm! Người ta đến số 14 tìm cô Berthe, mới biết vì việc gia-đinh, cô đã quyền sinh ngày hội, tháng 10 tây năm 1914 rồi.

Còn Paul thì không ai biết tin tức gì về chàng cả.

Giả bức thư kia tới nơi!

(Le Journal)

Côi-Dương

## ÔNG THƯỢNG THƯ HAY LÀ CON LỬA

**B**ỪNG ngại! đây chỉ là một truyện bên Pháp thôi.

Hồi ông H. Poincaré chưa làm thủ tướng nước Pháp, có đi với một người bạn là một ông thượng thư về chơi vùng Mont Dore. Đường đi bằng có người nói một cách giản dị:

— Bước mau lên, đồ thượng thư quý âm kia!

Ông thượng thư cũng đi với ông Poincaré ngạc nhiên lắm, tưởng ai có ý mắng mình bèn quay lại thì thấy một chú nhà quê đang cầm roi quất một con lừa. Ông ta liền lại gần hỏi thì anh nhà quê chỉ vào con lừa mà đáp:

— Ông nghĩ xem có tức không? Tôi không biết làm thế nào mà giục con thượng thư này đi cho được!

Sau ông thượng thư (các bạn đừng lầm với con lừa vừa rồi!) hỏi ra mới biết ở vùng đó người ta gọi con lừa là con thượng thư (ministre).

(Echos)

Mạnh-Phan dịch

## NÓI ĐỐI

**N**HỮNG tình cảm và những cảm giác mạnh đều sức động tới bộ thần kinh, tới những hạch trong người, những hạch bài tiết ra những chất độc, động tới quả tim và tới cả huyết mạch ta.

Do đấy, ta thường thấy người sợ hãi tái xanh tái xám đi, người xấu hổ hay giận dữ đỏ bừng mặt lên: mỗi tình cảm có một sắc riêng của nó. Phải là người giỏi chẩn sinh lắm mới không dễ biểu lộ những tình cảm ấy ra.

Các điều đó người ta đã biết những từ ngày mới lao thiên lập địa kia, và bây giờ lại bắt các nhà thông thái tu tâm đến. Các nhà thông thái là những người khéo xử tới những tình tình kín đáo nhất của ta cũng như những bệnh thường hàn và bệnh lao.

Khoa học đi sâu tới tận cái tiềm giác của mình và soi mới tới những nỗi lòng bí-mật u-ẩn nhất.

Các bạn cứ nghe đây này:

« Sư nói đối đang gặp lúc đang lo... Hiện giờ đi có những phép xét nghiệm không đau đớn gì, hoặc bằng máy, hoặc bằng thuốc, để biết rõ ràng sự thực... Sự thực ấy, ẩn trong tâm giới, làm thế nào vạch rõ được ra? »

Một ông giáo sư ở Hongrie đã giải quyết được sự đó. Ông đã phát minh ra cái máy đo độ số những cảm giác trong lòng. Hai phiên kèm áp lên da tay, một cái bằng đồng, thế là tình cảm gì hay nhiều sẽ làm động máy cái kim chỉ vào những chỗ số một cách rành mạch. Minh giáo tới ư? Đưa cánh tay đây tới thôi.

Sư phát minh mới ghê gồm làm sao! Ở trong cái thế giới mà mình chẳng đâu điếm ai được điếm gì, thì sống làm sao được?...

Có lẽ rồi đây, một ngày gần gũi kia, người ta sẽ chế ra được thứ máy bẻ nhỏ giống như một cái đồng hồ hay cái hộp chỉ nam, có thể bỏ được vào túi áo giilet cũng không biết chừng! Rồi khi vắng vẻ một mình, người ta bấm vào một cái khay, cái máy vạch rõ sự giá đời kia sẽ cho người ta biết những điều người ta muốn biết.

Nói vì dụ ông mới một ông bạn đến chơi con nhà ông, bạn ông nào nôm khêu họai:

— Môn gì quay này mới khéo làm sao, mà môn nào làm cũng khéo cả? Thì cái máy nhỏ trong túi ông bạn thế nào cũng báo thực cho ông biết những điều ông ta nghĩ lộn trong trí: « Thực mình chưa bao giờ phải ăn những món tồi hơn. Cái con gà này mới dai chứ, dai như đã phải đi bỏ tí nhà quê ra đây... » hoặc những lời Lương-tr như thế.

(Theo báo Eves)

### Hotel XUÂN - TRƯỜNG Café - restaurant

N° 83ter, 85 Route Mandarine (En face de la gare de Hanoi)

Khách-sạn to nhất của người Nam. Nhiều buồng riêng lịch-sĩ. Cơm Tây và Cơm Ta.

GIÁ TÍNH HẠ

nhận học sinh & tăng

## PHUC-LOI

I, Avenue Paul Doumer à Haiphong

Articles de Nouveautés  
Chapellerie, Parfumerie

Lunetterie.

Cravates Chemises Sport

MARQUE

# BALTY



# GIỒNG MUỐI VÀ XƯƠNG RỒNG

**L**OÀI muối là một giống vật rất khó chịu, sống hát màu trắng ta, nó sinh sản ra nhiều là bởi giống họ gây ở các vùng nước đọng.

Ta nên dùng cách này để trừ bớt muối đi:

Lấy dầu hỏa đổ xuống nước; những con họ gây ấy thờ không được sẽ chết ngạt. Nhưng, ở xứ nóng, người ta không có nhiều dầu hỏa, vậy nên dùng lá xương rồng thay dầu hỏa cũng được.

Xương rồng mọc cũng như các thứ cỏ, dễ tìm lắm. Chỉ cần lấy lá xương rồng xé nhỏ bỏ xuống nước cũng đủ rồi. Vì những miếng lá xương rồng ấy nổi lên trên mặt nước và chảy ra một thứ nhựa đóng thành vại lại. Không có chỗ thở họ gây chết ngạt, dùng cách ấy cũng có kết quả tốt như dùng dầu hỏa và lại còn được lâu bền hơn, vì thứ nhựa xương rồng không hao giờ bốc hơi bay đi được.

Vậy thì ở những xứ nóng đã có môn thuốc ấy trừ hại giống muối được rồi.

(Guérin)

## Lệ cưới của dân đảo Phi-luật-tân

**M**UỐI có một cô vợ vào trang a theo nữ, người con trai thuộc phái Tagals ở đảo Phi-luật-tân phải là một kẻ có tài địa chủ và chịu đau đớn cực.

Vì theo lệ tục xứ này thì cô theo nữ được cả tung nhiều hay ít là tùy theo số thoi, số dĩa và các đường cào xé mà cô ta sẽ thề tặng cho chồng trong đêm hợp cấn.

Vì thế cho nên lệ cưới của họ vừa để sự vào buồn cười.

Khi ngày cưới đã đến, họ hàng nhà trai cưới ngựa, tay cầm bình chì, đưa con gái đi rước dâu. Họ rần rần rẽ rẽ như đi chạy giặc. Lúc đến nơi, anh em họ hàng chia nhau vây bọc nhà gái bỏ bát đĩa đối như quân giặc đến phá thành. Trong khi chủ rể vào nhà, bên ngoài phải tìm cách chống chế với những con « mẹ » xóm láng giềng làng mình đến cứu cô dâu. Họ kêu la ầm-ỹ và luôn luôn ném vào người nhà trai bất cứ là món gì đã lọt được vào tai họ; đến cả nước sôi, củi cháy, họ cũng không chừa.

Chủ rể vào nhà trước, khi gặp được tân nhân, phải trải qua nhiều sự khó khăn vì cô này núp ẩn kín quá. Đến khi gặp được cô thì lại bị kháng cự một cách mãnh liệt: đấm xé, cào xát cả mình. Vì muốn ra người con gái mới hiền, cô dâu phải cố sức xử sự, quá bằng hơi đến nỗi có nhiều lúc không nhận kịp được người yêu mình trẻ hay già, đẹp hay xấu. Cho nên cô khi vì chịu không thấu sự thù tiếp của cô dâu, chủ rể phải lui gót và có không còn được biết cậu hình vóc ra

# Lượm lặt

## Một cây đàn không tiền khoáng hậu



thế nào! Chúng sợ mỗi khi nào mệt lử đi, có đầu mới chịu uap mình cho chồng!

Bấy giờ chủ rể mới vợ vịn lên ngựa vậy đoàn công người nhà mình phi ngựa về đầu kỹ vợ vào buồng. Nhưng lúc xóc vợ lên ngựa, chúng rờ phải cầu-thần tám ngay hai bên hông vợ. Chờ không được mô vào nách hay cạnh sườn, vì nếu trái lại sẽ bị hồi hồn và bị một bữa đốn oan!

Đoạn rồi thì mẹ, anh em, bằng hữu, quý quyến phân phui những chú rợ ru to trống đã đành sẵn từ lâu.

Họ thành tâm say sưa trong khi chủ rể húy hoáy xức thuốc vào những vết thương, trước khi được hưởng những cuộc lạc thú nhất ở đời.

(Thuật theo Almanach de Séduction).

**M**ỘT người thiếu niên da trắng tên là Jean Swiatrowski đã làm xong một cây đàn violon toàn bằng que

điêm và táo. Tiếng đàn, các nhà sành âm nhạc đều công nhận là rất hay. Muốn làm cây đàn đó, nhà thiếu niên kia đã dùng 15.000 mẫu gỗ và trong mấy năm mới xếp đặt xong một cách chu đáo. (Thật là một cây đàn không tiền và nếu muốn cho nó không khoáng hậu, các bạn thiếu niên Việt-Nam rồi thời giờ thì làm chơi).

(Theo Universel)

## Tài đầu của ăn cắp



**O**'Pavie (V), một tay đại bộm tên là Bruno Bosi ăn cắp được của một người đàn bà một số tiền và một

ái đồng hồ bằng vàng. Bruno bị tình nghi, các thám tử đến khám nhà hắn thì chỉ thấy số tiền, còn cái đồng hồ vàng thì không thấy. Các nhà thám tử đã thất vọng vì tra hỏi thế nào, tay bộm kia cũng không khai để coi đồng hồ ở đâu. Bỗng chốc, Bruno quần quai đau ở da dấy. Hắn phải thì thực rằng lúc các tay thám tử mới đến cửa, thì hắn sợ mà phải nuốt cái đồng hồ đã ăn cắp được. Người ta trở Bruno đến nhà thương để mổ lấy cái đồng hồ ra. Nhưng đến khi mang cái đồng hồ lại trả chủ nó, thì người đàn bà nhất định không lấy lại, nói rằng vì cái đồng hồ đã đi vào một chỗ khác thường!

(Il Lavoro Fascista)

## Cách tuyên người phát thơ ở Tàu



**B**ÊN Tàu, nhiều người muốn đi làm phát thơ mà không được, vì cách tuyên người khó lắm.

Người dự tuyển trước nhất làm một việc gì để cho mọi người nhận rằng mình rất can-đảm, khỏe mạnh và [hại] còn đi bộ giỏi nữa. Người thì sinh phi chạy rất xa, qua đèo, lên núi, chạy vào những con đường hoang xấu xi, đi qua những đám rừng rậm nguy hiểm mà ở đây có làm thú dữ và nhiều quân cướp bóc.

Tuyên sinh cần phải đi du lịch như thế trong một thời hạn nhất định.

Về đêm, người ta lại còn sai thí sinh đi đến những chỗ tối tăm ghé sợ mà người nhất gan không bao giờ dám bèn gót đến.

## Lượm lặt TRONG SÁCH

### Những giờ ủy mị

Chúng ta chịu bó tay trước sự đau khổ, chúng ta không chống lại được sự khoái lạc ấy cũng chỉ tại tâm hồn ta hèn yếu.

Hôm qua sự buồn rầu làm chìm đắm lòng ta, hôm nay sự vui sướng lôi cuốn ta đi. Ngoài một thất là khác hẳn, ta không còn là người hôm trước nữa.

Nhưng chúng ta chỉ có thay đổi chủ nhân của ta đây thôi. Dưới bộ y phục mới vẫn là trái tim cũ, trái tim của một kẻ nê-lệ.

Ch. Wegner

hi sinh còn phải dự một kỳ thi là phải mang những gói đồ nặng đi xa.

Thi sinh nào làm được hoàn toàn những điều ấy sẽ được nhận làm người phát thoi một nhà giấy thép nhỏ ở thôn quê.

(Almanach Vermot)

## Mắt loài người nhìn thấy màu đỏ nhanh nhất

**C**Ũ theo những việc khảo sát mới rồi thì mắt người ta nhìn thấy màu đỏ ba phần trăm của một giây đồng hồ trước mà xanh da trời. Những đèn báo hiệu trên đường hỏa xa, người ta hay dùng màu đỏ cũng vì lý ấy.

## Anh em song sinh và ... song tử



**H**AI anh em sinh đôi ở làng Wrentham (Massachusetts) bên bắc Mỹ cũng làm nghề thợ mộc, mới chết dấy, cùng thọ được 70 tuổi tại nơi chôn rau cắt rốn của hai người. Hai anh em cùng đau một bệnh; đau dạ dày và bệnh trong ruột giống nhau như hệt. Hai người ấy đều chết một ngày và cùng trong một giờ.

Đó là một « ca » mà các nhà vật lý học nên chú ý.

(Parisoir)

**THUỐC**

**LÀO**

**CỔ AM**

(Hải-Dương)

**CÓ TIẾNG LÁ NGON**

**NGÀY NAY**

**SỐ MÙA XUÂN NĂM 1937**

Muốn cho số báo MÙA XUÂN thật là đặc biệt, và muốn để các bạn đọc cùng giúp sức vào công cuộc chung nên chúng tôi đặt

**10 CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN**

(200\$ giải thưởng)

1) Thi truyền ngữn - 2) Thi truyền vui - 3) Thi văn vui - 4) Thi câu đối - 5) Thi thơ khôi hài - 6) Thi tranh đẹp - 7) Thi văn cười - 8) Thi thơ - 9) Thi phóng sự - 10) Thi bài nào trích dịch ở các báo hoàn cầu có giá trị nhất, bất cứ về mặt gì. Cũng gửi về sớm càng hay. Nếu dự nhiều cuộc thi, xin viết nội thư vào tờ giấy riêng. Nhờ đề: dự cuộc thi số MÙA XUÂN

# 2 TRÀ O NGÀY PHÚNG



## CƯỜI NỬA MIỆNG

### VÌ DÂN VÌ NƯỚC

CÁC ông hội-dồng quân-hạt, sau khi đã nâng nức đôi bác cho được thuế hoa lợi, hì há bằng lòng để chính-phủ đánh thuế tương đồng. Lâm lợi cho bọn phú hào, nhưng thiệt cho các viên-chức, các ông mới sực nhớ đến lũ dân đen.

Các ông bèn đồng lòng xin bổ lẫm thuế thân. Dân chúng thật phải lấy tâm sùng sảng được các ông thay mặt.

Nhưng các ông quên không nói phải tìm cách gì, thứ thuế nào để lấy tiền bỏ vào lỗ hổng của ngân-sách nên chính-phủ y lời các ông bổ thuế thân.

Chỉ có một thứ thuế là lẫm được công việc ấy : là thuế hoa lợi. Nhưng nó làm hại túi bạc của các ông, các ông không bằng lòng. Vậy chỉ còn một cách : là lấy tiền của dân đen bằng một thứ thuế mới...

...Nghĩa là, nếu bổ thuế thân đi, phải tìm một thứ thuế tương tự như thuế thân thay vào.

Đó, sự tiến bộ của các ông hội-dồng quân-hạt miền Nam.

### ĐỒNG LÒNG

A I bảo các ông hội-dồng quân-hạt miền Nam không yêu, thương đến dân.

Các ông ấy thường yêu dân lắm. Ai bảo các ông ấy không yêu thuế hoa lợi? Các ông ấy phúc thuế hoa lợi lắm.

Ông Huỳnh-ngọc-Nhuận nói :  
- Nhứt là ở đây, cách sinh-hoạt của hạng nghèo đem so với hạng giàu thì thật là cách xa nhau. Vậy nộp thuế hoa lợi là một sự hợp với công-lý, nộp thuế hoa lợi là làm cho những cùng đinh đỡ nghèo khổ, cơ cực...

Ông Nguyễn-lân-Duyệt cũng nói rằng các ông hội-dồng quân-hạt nào cũng mong cứu nung cứu giúp quần chúng khổ sở.

Ông Bùi-quang-Chiến thì nói rằng ở nước ta không có giai-cấp phân chia rõ rệt, nộp thuế hoa lợi vẫn là một việc đáng làm, nhưng... chưa phải là làm mà thôi.

## Tin... khó tin

Ai cũng đồng một lòng lời cú. Năm 1934, ông cũng đồng một lòng ấy : nộp thuế hoa lợi là một việc đáng làm, nhưng... chưa phải lúc làm. Năm nay, cũng vậy.

Mà sang năm, sang năm nữa, cũng vậy : nộp thuế hoa lợi là một việc đáng làm... nhưng chưa đến lúc làm.

Cho đến bao giờ các ông hóa ra nghèo sơ nghèo sắc mới biết nộp thuế hoa lợi là một việc nên làm ngay.

nhìn nhục và chờ đợi, chứ chẳng phải là bắt có thể xin mà được.

Nếu xin mà được thì cái ấy, chúng tôi quyết nó không phải là cái tự do.

Nghĩa là nếu bây giờ ta xin chính-phủ Bình-dân được tự do ngôn luận, chính-phủ Bình-dân có cho ta tự do nữa, ta cũng vẫn không được tự do.

Hồ, lý luận của « Sông Hương ». Ở thần kinh có khác, có lý luận của ông Phan Khôi cũng đâm ra mắc bệnh thần kinh.

Báo ấy lại tiếp :

« Các báo xir ta hiện nay ngôn luận không được tự do, điều ấy chính-phủ vẫn biết, hà còn phải đợi kêu ca? Biết mà không được ngôn luận tự do, là vì chính-phủ thấy chưa có gì buộc mình phải làm như thế. Khi nào chính-phủ thấy cần thì sẽ để ngôn luận tự do ngay, chứ không đợi chúng ta xin. »

Nghiệm điều này thì biết : mấy ngàn chính-trị-phạm đang bị giam, bị đày chừa hết mỗi người đều kêu xin ăn

### LÝ LUẬN SÔNG HƯƠNG

BẢN về ngôn luận tự do, báo « Sông Hương » của ông Phan Khôi có một cách lý luận lý-kỳ lắm : báo ấy há miệng nói :

« Tự do, chúng tôi biết là một vật xưa nay chỉ có người ta tự tạo lấy cho mình, khi chưa được thì hãy

xá, nhưng chính-phủ thấy là cần thì vừa rồi đã ban bố luật đại-xá ».

A ra thế. Theo báo Sông Hương thì đầu không phải chính-phủ Bình-dân, bây giờ chính-trị-phạm cũng được đại xá. Nếu vậy thì cũng nên đại-xá cho lý luận của báo ấy.

### CÁI VÔNG LUẬN QUÂN

THEO báo Sông Hương, muốn xin muốn yêu cầu điều gì phải có một sức mạnh làm hậu thuẫn. Sức mạnh ấy thường thường ở chúng chúng. Nhưng ở nước ta, quần chúng chưa phải là một sức mạnh. Cho nên chưa yêu cầu được việc gì.

Có thể. Nhưng... vì thế nên phải làm cho quần chúng trở nên một sức mạnh. Mà muốn thế, thì phải đảng đến ngôn luận tự do, tự tương tự do. Vì thế nên... nên phải xin, phải yêu cầu...

...Chứ nếu đợi có sức mạnh mới yêu cầu, thì phải đợi cho giống sông Hương chảy ngược lên núi hay cho có lý luận của ông Phan Khôi hết bệnh thần kinh.

### Hoàng-Đạo

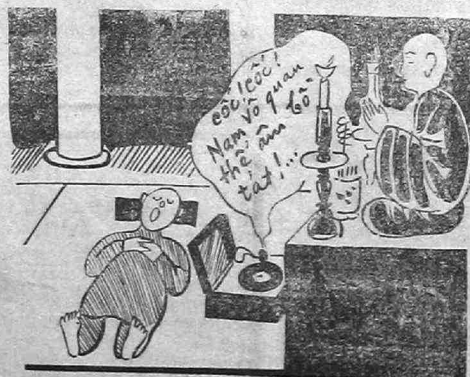
### PHONG ĐẠO MỚI

### THỀ NGHỊ VIÊN

Có nhiều ông nghị vung xuôi. Lâm dân thịnh nguyên, ngộ lời thiết tha. Rằng ông nghị với quan ta cùng là phương diện quốc gia trên đời.

Có sơ quan có thể bài. Mà các ông nghị ta thời lại không? Đề khi xem hội Chính-Trung Khấn người lân lộn trong ông tướng thàng.

Vậy xin tâm thề tam bành. Bì đầu thiên hạ biết rằng ông dân.



Mưu mẹo của một nhà sư có tài hệ cứ tụng kinh là buồn ngủ.



# CHÂM NGÔN

**BA ÔNG THÁU, NINH, TAO:**  
Đã từng ăn bát cơm đây,  
Đã từng nhận đôi mưỡi  
ngày không ăn.

**CỦA BANG BÀNH:**  
Hèn mà làm bạn với sang,  
Chỗ ngồi chõ đứng có  
ngang bao giờ.

Cúc Hoa (Hanoi)

1.) **CỦA ÔNG XÃ XÊ:**  
Đàn bà tốt tóc thì sang,  
Đàn ông tốt tóc tổ mang  
nặng đầu.

2.) **CỦA NGÀI BANG BÀNH:**  
Yêu cho roi cho vọt  
Còn: Ghét cho ngọt cho  
bùi (1)  
Là câu châm ngôn của viên  
dân biểu miền Bắc.

3.) **CỦA ÔNG NGUYỄN PHAN-  
LONG:**  
Rẽ ra rồi lại hợp vào như  
chơi.

Chyênus (Phù-lý)

1.) **CỦA ÔNG CỬ ĐÈN:**  
Tốt danh hơn lành áo.

2.) **CỦA ÔNG LÊ BÔNG:**  
Có công mài (bút) sắt có  
ngày nên kim (khánh).

Ngọc Lâm

1.) Ngọt, Bùi là tên hai ông ngời.

# PHẬT RÁO

**PHẬT GIÁO** ở miền Bắc nghe  
chừng tiến bộ lắm. Hiện nay  
đã gần đi tới biên đông.

Mới đây, ba nhà sư Nguyễn năng  
Quốc, Lê Dư và Nguyễn trọng Thuật  
đã kéo nhau về khánh thành một  
chỉ hội ở làng ven cửa biển Thái  
bình dương.



— Ông làm ơn bỏ hồ mù ra!  
tôi mất tiền mua về không phải để  
xem mù!

— A, còn tôi, tôi mất tiền mua  
mù và mua về thì cốt để cho mọi  
người xem thôi!

Những cái đặc sắc của cuộc hội  
hợp tôn giáo này là những bài  
diễn văn rất có tính cách tôn giáo  
của hai sư ông Nguyễn năng Quốc  
và Nguyễn trọng Thuật (Phật đi  
đều đầu vẫn thuyết pháp ở đây).  
Là những cái danh giá của hội viên  
(ai không có chân trong hội mà  
cũng muốn đến nơi hội họp nghe  
Phật thuyết pháp thì đã bị bọn con  
châu Phật đuổi ra cổng một cách  
tự nhiên từ và... mâu nhiệm). Là  
những cuộc khiếu-vũ của mấy sư  
ông, sư bác ở trước ban thờ Phật:  
Các ngài múa mềm rêu quá!!!

Nhưng cái đặc sắc nhất trong  
những cái đặc sắc của cuộc hội họp  
tôn giáo ấy là những chữ, những  
tiếng ngọng (tiếng vùng bề) của ban  
«tj thực». Để làm tiền cho hội ban «tj  
thực» đặt ra nhiều hạng hội viên:  
«Ranh rư hội viên đóng tiền một  
«lăm bạc, được ngồi cao nhất» (có  
cái biển cắm sáu hàng chữ để 6 chữ:  
«ranh rư hội viên rì ng»). Kế đến  
«tứ ti hội viên», những người  
đóng sáu chục bạc (ông nào đen,  
hắn là oản tu ti hội viên), «thường  
tức hội viên», những người đóng  
ba chục. Thiện nam tín nữ thì hình  
như chỉ phải đóng có vài hào thôi,  
nhưng lúc nghe Nguyễn trọng

Thuật tác giả «Quả dưa đỏ» thuyết  
pháp, lại được đứng, chờ không  
phải ngồi như các ranh rư, tứ ti  
và thường tức hội viên.

Thực là ban tj thực xếp đặt có tôn  
ti và tít tự và theo tâm lòng từ bi  
của Phật tổ.

Và thực là một chỉ hội «Phật  
rào». Vì bao nhiêu người giàu có  
tiền đóng vào hội đều «tờ nên  
Phật rào» (ngồi chễm chệ lên ghế  
như Phật ngồi tòa sen).

Nhị Linh

# TRẠNG HÍT

Ông Hội họ Trần xã Thái-ninh  
Có môn bí thuật rất thần tình:  
Nơi nào đất có chôn kim khi  
Ông đánh hơi tìm, đoán rất linh.

Ông chỉ hít qua hơi đất bốc  
Huyệt xem khi sắc có cây mọc  
Biết ngay dưới đất có đồ kim,  
Chông phải nhiều khe dùng máy  
móc.

Chàng khảnh oai sáu đã mấy đời,  
Mắt thời hồ để thấy tâm hơi.  
Thế mà ông đạo qua, ông hít.  
Chỉ chỗ đào lên, đích chông sai.

Những kẻ tham tam hay quấy  
những  
An tiền hồi-lộ, khoeo dân chúng,  
Hắn ông trông mặt, bắt hình dong,  
Người thấy hơi đồng trong đáy bụng.

Nhà nước thì hành việc khuyến  
liêm  
Thẳng tay trừng trị bọn soi tiền.  
Chỉ bằng bỏ dụng ông lái hít  
Phong chức thành tra giám sát  
viên.

Trọng vụ điều tra án hồi lộ,  
Kẻ nào ăn khèo, không bằng cơ,  
Giáo ông Trang Hít người hơi mềm,  
Hễ thấy tanh đồng là tòm cò.

Thế rồi ai nấy sẽ thanh liêm,  
Làm việc công minh tra thành  
hiên.

Một trẻ, một già, trừ hết giống,  
Đó là hạnh-phúc dân dân.

TỬ MỜ

# ĐIỂM BÁO

Chung quanh mùa «dám uế»

Độ này, trên các tờ báo, người ta  
hay nói đến chữ «dám uế» —  
cũng như hồi trước họ bàn về cái  
nghề-thuật.

Nhưng rồi xuống cái hồ nghệ-  
thuật thì không việc gì làm, chỉ  
rời xuống cái «hồ «dám uế» thì  
thật là rầy rà.

MÈ — Có 2 cái bánh dưa nào ăn  
mặt mọt? Mày phải không?  
CON — Thưa mẹ không? con  
không ăn?  
— Ừ! may đây vì bánh có thuốc  
độc an vào chết ngay lập tức kia  
đấy!  
— Ô! thế sao con lại còn sống  
hồ mẹ?



## CHUYỆN TA, CHUYỆN TÀU

Hai bà đánh giặc giá 1 xu, là chuyện  
hài bà họ Trương đánh Tàu, Nguyễn-tử-Siêu  
soạn rất hay, lại có ảnh vẽ đẹp, 16 trang  
lớn, vải ngày ra một cuốn. — Lịch-xử vợ  
ba Đê-Thâm mưu trí giới giang võ công,  
Thâm như có người vợ này mà nổi tiếng  
«kiệt-hiệt». Trọn bộ đầy 96 trang, giá  
0p.10 — 24 người anh hùng cứu quốc  
đầy 553 trang lớn, bìa đẹp, giá 1p.20 —  
Tục 24 người anh hùng cứu quốc đầy  
160 trang lớn, giá 0p.40 — Tiên-hán điếu,  
nghĩa chuyển Bào-công, Hang-vũ hay võ  
công, đầy 659 trang lớn, bìa đẹp giá 1p.30.  
Đồng-chu liệt-quốc diễn-nghĩa hay hơn  
Tam-quốc, đầy 1000 trang, giá 1p.50  
Mua buôn, mua lẻ, thư, mandat để  
cho nhà xuất-bản: nhà in Nhật-Nam  
102 — Phố hàng Gai — Hanoi  
(Có gửi Contre remboursement chớ ph  
khách hàng chịu).

**PHỤ - NỮ với  
CHỢ - PHIÊN**

Chỉ có **ÁO** và **GIẤY** Quận  
Chúa mới có nhiều  
mẫu tươi rực rỡ và  
những đường cong mềm mại

**QU**  
**Ả**  
**N**

**CH**  
**Ú**  
**A**

Chuyên đóng giày, làm ví дам  
và may Y - Phục Phụ - Nữ  
59, Hàng Ngang 59, Hanoi



— Tôi dọn hàng ô-mai ở đây bán chạy lắm! Vì lão nghị Béo này nhà ở xa cũng lại hà tiện không làm chuông, khách đến phải gọi khản tiếng mới có người ra!

## Hạt sạn

### Cẩn thận quá

TRONG truyện xã-hội, lý-tưởng « Thiểu nữ mới » (Ich-Hitu số 39) :

... nhưng tiếc mảnh chân êm ấm, chàng còn nằm rón mẫm, không ngồi dậy bước xuống đất với.

Kể văn viết như thế cũng đã cần thận lắm đấy, nhưng còn chưa đủ. Sao không thêm vào một ít nữa cho đười thêm dài, chẳng hạn : chàng còn nằm rón mẫm, không ngồi dậy bước xuống đất, sờ chân vào giày, đi thay quần áo, đi rửa mặt, đi đánh răng, đi chải đầu... vân vân... với.

### Thề thi « tơ mợ » thật đấy!

CŨNG trong truyện ấy :

Nhắm mắt để thần trí lơ mơ một lúc lâu nữa, chàng nghĩ chớp chớp đến Mộng-Hoa...

« Nghĩ chớp chớp » thì hẳn phải có « thần trí lơ mơ ».

### Cái gì mà ngộ thế?

CŨNG trong truyện ấy :

... ông bà phán Lợi, thày me chàng, hai hiện-thân của dĩ vãng.

### Treo nó vào đâu?

VẤN trong bài ấy :

... bà Ngọc-Binh, đóa hoa lạc

## Lệ chung về việc mua báo

(Lệ này đặt ra để tránh những sự phiền phức cho các bạn đọc và nhà báo đã xảy ra nhiều lần trong việc đổi và trả tiền).

Xin nhớ rằng, bao giờ cũng vậy, nhà báo nhận thư mua báo mà không có kèm ngân phiếu thì không gửi báo đi.

Ái sắp hết hạn, nhà báo sẽ có giấy báo trước hai lần, đến đến hạn mà không có ngân phiếu gửi về thì sẽ coi như là không nhận mua thêm hạn.

N. N.

chủ lòng lo giữa đời.

Dù một đóa hoa (biết nói hay không biết nói) có lạc chủ nữa, người ta cũng không thể treo nó lên lơ giữa đời được.

### Một mớ rối

VẤN trong truyện ấy :

Từng ấy hình ảnh nhào lộn, quay tít trong óc Phương thành một mớ rối không phân biệt được nữa, rồi vụt biến hết sang chỗ tối bên kia ý thức, để tro lại một hình ảnh của chính mình Phương với một mối hy vọng lớn...

Một điều chắc chắn : câu văn trên này là một mớ rối nhào lộn quay tít.

### Hình ảnh sự hy vọng

VẤN trong bài ấy :

Sự hy vọng hiện lên nơi một Phương bằng một nét cau lông mày quạ quyết và một nụ cười tươi tắn.

Đó ai vừa cau lông mày quạ quyết, vừa mỉm cười tươi tắn được?



### Sinh lực là một thứ điện sống

VẤN trong truyện ấy :

Như một thứ điện, sinh lực rung chuyển toàn thân chàng tra hồ đạo lên một điệu âm nhạc nồng nàn... Điện sống truyền lên trên, điện sống truyền xuống dưới, điện sống dồn cả ra ngũ quan, tới đâu cũng chẳng gặp được một luồng điện sống khác ở ngoài hút vào để điều hòa những dục vọng tự nhiên trong lòng người trái mạnh.

Có thể bí-mật hơn được nữa không?

### Nuốt chửng

VẤN trong truyện ấy :

Phương gắp từ từ rồi gắp nhanh, nhai nghiền, nhai nghiền, nuốt chửng cả đĩa tây thị bỏ xáo

bíp-lếch hầy còn máu, với bốn quả trứng gà chưa chín lòng đỏ...

Gắp từ từ, rồi gắp nhanh, ý hần như xe ô tô chạy từ từ rồi chạy nhanh. Còn như nuốt chửng cả đĩa tây thị bỏ và bốn quả trứng thị Hàn Đái San xin hiến một bức tranh sau đây :



### Hàn đái sạn

## VUI CƯỜI

### Hiếu lãm

Trong rạp hát, một người đi xem khó chịu vì người ngồi đằng sau cứ nói chuyện hoát.

Chàng ta tỏ vẻ bức mình, thở dài chép miệng, nhưng người ngồi sau vẫn cứ nói.

Sau cùng, chàng ta phải quay lại : — Xin lỗi ông, ông nói mãi như thế thì tôi không nghe được câu nào.

Người dùng sau cứ lại :

— Câu truyện tôi nói riêng với vợ tôi, việc gì ông lại muốn nghe rõ.

(LeRire)

### Xem mạch

Truyện xảy ra trong một tỉnh bên Hoa-kỳ. Ông Yôm nững, bà Y chỉ cho mợ mới ốm ông thầy thuốc vẫn chữa cho cả nhà mình. Rồi ông này đi vắng.

Bà Y kíp cho mợ ông khác đến. Trong lúc đi mợ ông khác thì ông thầy thuốc quen cũng đã về, thành ra...

cả hai ông được tin với vãng cũng đến ngay nhà bệnh nhân, vào hai cửa khác nhau để đến thăm bệnh nhân, nhưng cũng vào một lúc. Hai ông, mợ người đến một bên giường bệnh, cùng thì tay vào chân bắt mạch người ốm, và nghe ngóng một hồi. Một ông nói :

— Ông sốt thương hàn.

Ông kia lúc đầu :

— Không! ông này chỉ say rượu! Người ốm thấy thế liền tung chăn ra : hai ông đang cần tay xem mạch lẫn nhau.

(Mon almanach)

### Chạy kiện

Vì một sự gian lận trong sổ sách bị khám phá, một nhà buôn nợ một vãng đến tìm bạn làm luật sư, và giải bày cảnh mình. Nghĩ một tài, ông bạn nói :

— Việc rất giản dị, anh không thoát khỏi tù đâu và ít nhất là năm năm.

— Năm năm? Không thể thế được! Tôi sẽ bỏ nợ mất.

— Thì làm thế nào được bây giờ?

— Anh tìm cách thu xếp cho. Tôi bằng lòng chi mọi khoản để xin lấy một năm thôi. Ngược, xuôi, tay trái hay chuyển đất, anh phải lo tính cho tôi việc đó. Anh cứ việc chạy chọt, cần bao nhiêu tiền anh cứ lại tôi.

Luật sư ra công : chạy chọt chỗ này, dứt lót chỗ kia; hết đồ lễ lại hoa hồng và tiền thưởng, và sau cùng xin được một năm tù đó.

Một năm qua.

Nhà buôn ở tù ra làm một bữa tiệc hội họp những kẻ đã giúp mình để tạ ơn.

Bữa tiệc rất vui. Nhắm ngon, rượu nồng. Người ta ăn nhiều, người ta uống lại càng khỏe. Đến cuối bữa, chẳng nhiều thì ít, ai nấy đều chén chaoáng, và một vị khách, có lẽ vì uống nhiều hơn người khác, cứ nín chất lấy nhà buôn mạnh thường quân mà kể như :

— Này bác ạ, bác có biết không, chúng tôi đã đầy công mợ xin được cho bác một năm đấy. Bác tỉnh, mợ thăng ngục ấy nó lại cứ chực cho bác trắng án kia chứ lại!

Didier Daix  
(Paris Soir)

### Trong tòa án

Ông chánh án hỏi bị cáo nhân :

— Anh đã phải tù lần nào chưa?

— Chưa.

— Được, rồi anh sẽ phải tù.

Của Duatoc

### Hơi khó

— Tôi rất thích đi lâu bay, nhưng không biết làm thế nào?

— Để làm, bác cứ bỏ ra ba đồng bạc là được đi ngay.

— Bác có sẵn cho tôi mượn.

— À cái ấy thì hơi khó.

Của Mlle Thủy, Hưng-yê.

### Giường mồi

Lý Toét ra lính, thấy hai người đi trước nói chuyện với nhau :

— Bác đã tìm ra chưa?

— Thật tôi đã tốn bao nhiêu công, mợ vẫn chưa tìm ra giường mồi.

Lý Toét lăm bầm :

— Chả biết họ tìm làm gì? Giá có mợ, nhà mình cũng có hai chiếc.



— Mời bác xơi thuốc lá!

— Ấy! Ấy! xin lỗi bác! thuốc lá tôi có nuốt vào bụng một viên đạn súng bảy giờ vẫn còn ở bụng nên tôi không dám gắp lửa!





## 4 KỶ DẶNG HẾT MỘT TRUYỆN DÀI

## DU'Ố' I ÁNH TRẮNG

của KHÁI-HUNG và TRẦN TIÊU

(Tiếp theo và hết)

T

ối hôm ấy và luôn mãi tới sau, Văn lần mò đến các nhà trong xóm xem rọc lá thuốc. Kỳ thực chàng tới đó chỉ cốt được gặp mặt Tèo, được nghe Tèo hát, và cười và âu yếm gọi mình là anh Văn.

Tèo thì mỗi ngày một xinh đẹp hơn, một vui tươi hơn. Sự diễm trang của nàng mỗi ngày một thêm khéo: vành khăn vẫn rất tròn, mái tóc chải rất mượt và chùm hoa một tối nào cũng thay mới phẳng phất đưa hương thơm mát.

Có tối, hai người gặp nhau ở đầu ngõ hẻm. Văn bảo Tèo rằng hãy còn sớm và rủ nàng đi dạo mát ngắm trăng. Tèo chỉ đùa nghịch, liến thoắng ở chỗ đông người. Đi bên cạnh Văn thì nàng lại bẽn lẽn, thận thung, cười nói nhỏ nhẹ. Sự yên lặng của Tèo dưới ánh trăng yên lặng càng làm cho Văn cảm động và ngày ngất tình yêu...

Thế rồi một đêm, Văn đã đành đưa Tèo về nhà.

Văn ngồi bàn giấy, ôm đầu suy nghĩ. Nhớ đến cái tối hôm ấy, chàng giật mình tỉnh choàng giấc mộng, giấc mộng đêm trăng. Và

chàng hồi hận, thờ dài.

Kề thì chàng tỉnh mộng đã lâu, tỉnh ngay sau khi đã thỏa được lòng dục vọng. Chàng còn nhớ đêm hôm ấy ngồi bên người yêu nằm ngủ thiếp trong giường, chàng cảm thấy hết cả cái vô lý của việc chàng làm, của cái cử chỉ, cái hành vi điên cuồng, khỗ nạn. Buồn rầu, chán nản, chàng ra cửa sổ đứng ngắm trăng: trăng đã khuyết bùong xuống

cảnh vật mọi luồng ánh sáng lạnh lẽo, không linh hồn. Những ngọn cau như hàng phát trần ngo ngác, ngó ngàng đứng im chờ gió. Chung quanh, những nóc nhà lợp cói, lợp rạ, màu nâu xám co ro, cheu chùc, đứng sát nhau như bất úp bèn những màu tường đất cảm mãnh nổi vẽ, hay cảnh xơng rỗng, bèn những ao bèo, ao rau muống bần thiu. Và chàng tự nhủ: « Trời ơi, cảnh này mà

minh cho là đẹp được, thì mình thực trẻ con ! »

Tiếng dẹt vải trong các nhà thóc khuya mà mấy hôm trước chàng nghe rất cảm động, rất nên thơ, nay chàng chỉ thấy buồn tẻ, khó chịu. Cố nhớ lại nét mặt các cô gái quê ngồi dệt trên khung cửi, chàng như thấy hiện ra trước mắt một bọn xấu xí, nhem nhuốc, lụi mọt.

Văn rón rén đến bên giường, vén màn đứng ngắm Tèo: Cái đẹp mơ màng, ngây thơ đã biến mất. Chàng chỉ thấy Tèo giống hệt các cô gái quê khác, thô lỗ dãn dợn, ngu ngốc. Cặp mắt mờ trắng đã như nhìn thẳng vào mặt chàng, cái miệng há hốc thờ phỉ phỏ, một giòng nước bọt chảy từ một bên mép xuống khăn trải giường. Chàng cúi tiết, gọi:

— Tèo !

Tèo vẫn ngủ thiếp, ngủ mê mệt. Văn cầm đầu lay mạnh, Tèo ú ớ hỏi:

— Cái gì thế, bu ?

Văn phi cười :

— Dậy bu bảo.

Tèo ngồi nhồm đậy, bước xuống ván gác :

— Tôi ở đâu thế này nhỉ ?

— Tèo ơi, anh Văn đây mà !

Tèo mới chợt nhớ ra, meo meo bảo Văn :

— Thấy bu em mà biết thì em



chết mất.

Vấn động lòng thương hại :  
— Nhưng thầy bu em biết thế nào được. Vây em về nhé, chẳng nhớ thầy bu viết. Đây này, anh cho em làm vốn.

Vấn nói, Vấn vừa cúi vào tay Tèo một tờ giấy bạc năm đồng :  
— Năm đồng đây chứ không phải một đâu. Cắt kỹ chẳng rơi mất nhé.

Tèo thật thà, ngày thơ buột tờ giấy bạc vào giắt yếm, rồi lẳng lẳng ra đầu thang gác :  
— Thôi em về, anh Vấn nhé.  
— Ừ em về.

Vấn Vấn bấu mỗi ghé tớm nghĩ thầm : « Nó chỉ thích tiền ! »  
Sáng hôm sau, Vấn đi Hanoi sớm. Chẳng vội vàng, hấp tấp như đi trốn.

Và ngày hôm sau chàng quên hết, quên hẳn những cảnh và người đã làm cho chàng, trong mấy đêm, có cái ảo mộng của tình yêu.

Nhưng hôm nay đọc bức thư quê kệch, thư thà của Tèo, Vấn lại thấy hiện rõ ra những cảnh đêm trăng ấy, hiện ra với hết thấy những vẻ đẹp đã mờ. Và chàng mê man, say sưa với những kỷ niệm êm đềm, đến nỗi mỗi mai sau, nghĩ đến cái kết quả tai hại của cuộc ái-tình lãng-mạn, ngán ngùi, chàng mới biết hối hận về cái thái-dộ, cái hạnh-vi không quán lữ của mình.

Vấn thờ dài, đọc lại bức thư không biết lần thứ mấy, vì tâm trí chàng rối loạn, đọc buông miệng lại quên hết những điển vật trong thư. Một điều chàng nhớ chắc chắn, và chàng như thấy hiện thành hình ra trước mắt, là Tèo có thai. Tầm mẩn và như làm một việc vô giác, chàng vừa đọc thư vừa cầm bút chỉ ghi vào mảnh giấy mấy câu tóm tắt : « Tèo có chửa. Tèo xin tiền. Tèo toan tự tử ».

Một vụ cưới ịch kỳ. Vấn tự nhủ thầm : Tự-tử ! tự-tử thế quái nào được ! « Cái ý nghĩ lui con xin tiền của người mẹ làm cho Vấn đỡ hồi-hận : « Cho nó đám chuc bạc, thế là xong ! Việc gì mình phải loay hoay suy tính thêm bận trí ? Danh dự, thì làm gì có danh dự ? Những việc như thế này xảy ra hằng ngày, nào người ta có hối-hận bao giờ đâu ? »

Vấn vô nhàu bức thư nhét vào quần, đứng dậy thân nhiên đánh riêm hút thuốc là : « Được ! Mai ra gửi cho nó năm chục bạc, rồi xếp câu truyện tình ấy vào một xo ».

Kim đồng hồ nhỏ để trên bàn chỉ mười hai giờ. Vấn thay quần áo rồi lên giường tắt đèn đi ngủ. Bóng hàng chấn song sát in lên

màn rèm, in lên chiếc chân trắng. Bấy giờ Vấn mới kịp nhớ ra rằng đêm có trăng. Bao sự êm đềm ngày thơ nơi thôn dã cùng ánh trăng thắm vào tâm hồn chàng, làm cho chàng không sao nằm yên được. Chàng liêu tuông chầu, khoắc áo toà d đứng từ cửa sổ nhìn ra đường.  
Một cái xe cao su buồng mũi



kin mít chạy vụt qua. Vấn tưởng tượng đó là xe đưa gái đi ăn sương. Và chàng so sánh ngay Tèo với một gái giang hồ : « Hừ ! nếu Tèo lẳng vãng ra Hanoi thì tránh thoát sao cái đời lam lũ. Một cô gái quê nhí nhanh như thế mà ham tiền như thế, nhất lại có chút nhan sắc như thế ! Công tử bột nò chỉ lẩn qua một câu là mắc ».

Nhưng Vấn thấy mình là một công tử đĩ ầy. Chàng ôn lại những câu đường mật chàng đã nói với Tèo dưới ánh trăng trong. Và chàng nhận rõ những tội ác của mình : « Người ta đương sống cái đời giản-dị, bình thường của người ta, tự nhiên mình về quyền rũ người ta. Rồi khi màn nguyệt lại bỏ mặc người ta, như thế không gọi là khôn nạn thì còn gọi là gì được nữa ».

Vấn cố tìm những cơ, những

hoàn cảnh làm giảm tội cho mình. Chàng nghĩ : « Nếu không xảy ra việc này, thì Tèo cũng đến lấy thằng Nghĩa. Mà thằng Nghĩa thì mình đã gặp. Sống trọn đời với một thằng ngu ngốc, bần thủ như thằng Nghĩa thì Tèo cũng chẳng sung sướng gì. Ta chẳng nghe thấy Tèo chê bai, nguyên rủa thằng chổng tương-

lai của Tèo là gì ! Phải, biết đâu làm tình nhân mình trong mấy ngày, Tèo lại không thích hơn làm vợ chính thức một thằng dân dợn xuốt một đời dài dang dặc, và sống với nó trong gian nhà tranh tối, tâm bèn vũng bùn hôi hám ». Và Vấn nhớ lại câu ca dao mà Tèo, được chàng âu yếm, đã thì thầm đọc bên tai chàng : « Một đêm quán tử năm kẻ ». Về dưới Vấn nghĩ mãi không ra, thành thử chàng cứ nhắm đọc đi đọc lại mãi về trên.

Chàng bỗng chợt cảm thấy hết cả cái ý nghĩa sâu xa đau đớn của chữ quán tử : « Quán tử, mình còn quán tử với ai được nữa? . Minh tiêu nhân rồi còn gì! »

Vấn vội vàng đóng sập cửa sổ, lên giường nằm cố ngủ. Bức thư mà chàng đã đọc đến gần chục lần, và tưởng không thể nhớ

được, bây giờ hiện rõ ra trước mắt, hiện rõ ra với những nét chữ ngò ngoài, lệch lạc.

Sáng hôm sau, mãi hơn chín giờ, Vấn mới thức giấc. Thân thể chàng mới một, nhưng tâm trí chàng bình tĩnh hơn. Việc thứ nhất chàng nghĩ đến là bức thư ở phủ Thống sứ mà chàng nhận được cùng với thư của Tèo.

Chàng cố dè dợn xin bỏ tham lá, nên người ta trả lời thiếu bản xao cái bằng tú tài.

Cả buổi chiều hôm ấy, Vấn bận đến nha học chánh, nên không được truyện Tèo. Nhưng buổi tối, khi ngắm trăng lên, chàng lại không thể quên được.

Bực mình, chàng ra thuê xe đến chơi nhà một người bạn rú bạn đánh luân bốn, năm ván cờ cho mãi tới một giờ khuya mới về ngủ. Song có ngủ được đâu !

Luôn mấy hôm nào như thế. Vấn hết đi đánh cờ lại đi đánh tôm, mạt trược. Nếu không thì chàng vào thư viện đọc sách, nghĩa là mứ các sách họa xem tranh. Thục chàng chẳng khác con đà điểu đứng trước tai nạn chửi đầu xuống cát để khỏi trông thấy.

Câu tiết, Văn lý luận liền : « Thi lỗi gì ở mình ? Mà nếu có lỗi ở mình thì cũng ở nó một nửa. Hay chẳng lỗi ở ai cả, thủ phạm chỉ là cái tuổi thanh niên ».

Và chàng hiểu rằng muốn tâm hồn được bình tĩnh, chỉ có một cách là quá quyết. « Tinh thể này không thể dễ lừng lơ được ». Rồi theo phép khấu trừ trong toán pháp, Văn đem hết các lẽ ra so sánh :

« Trước hết lấy Tèo chàng ? » Vấn mỉm cười không nghĩ tiếp nữa. Không thể lấy được Tèo, Vấn cho là một sự dĩ nhiên, không cần suy tính lỗi thời nữa.

Người vị hôn thê của chàng, tuy chàng không ưng, nhưng chàng cho là một người vợ tương lai rồi, chỉ việc cưới nữa là xong. Mà cho đâu chàng nhất định không bằng lòng lấy người lấy. Tèo cũng không thể kể chân được. Vì sao ? Vì một người như chàng không thể lấy một người như Tèo.

Vây chỉ còn hai đường, một là giấu Tèo một nơi để nâng đỡ xong, rồi cho nàng ít tiền làm vốn, mặc nàng xoay sở lấy mà sống thế nào tùy ý. Hai là gửi luôn cho Tèo năm chục bạc.

Giấu Tèo một nơi, Vấn thấy điều đó không ổn một tí nào. Con người há phải con mèo, con chó mà để giấu như thế, ở làng bưng bit sao cho êm. Và muốn thuê nhà cho Tèo ở Hanoi thì tốn

(xem trang 478)

Remettez vos vêtements à neuf

chez **TÂY HỒ**

46 Rue Jules-Ferry — HANOI

TEINTURE — DÉGRAISSAGE — STOPPAGE  
TAILLEUR POUR DAME

**C** HUYỄN môn nhuộm, giặt, tẩy đủ các mặt hàng. May y phục phụ nữ và manleau 1936-37.

**H** ẤP lại mũ áo, mũ véloairs, lấy forme lại cho hợp thời... công việc cũn thơn và nhanh chóng.

**TÂY HỒ 46 phố hàng Trống HANOI**





Truyện một người đàn bà góa trẻ tuổi  
của **Nhật Linh**

**H**ỒA nhìn vào đĩa trứng trắng Nhung vừa thái xong, nói với bà án:

— Chị con thái quả chám thành ra vuông, mà thái vuông thành ra quả chám.

Nhung mỉm cười đưa con dao cắm ở tay cho Hòa:

— Thím thái hộ, tôi càng chửi càng bông.

Trứt được việc đó cho Hòa, Nhung nhẹ hẳn người vì nàng thấy nàng không đủ can đảm ngồi tỉ mỉ cắt những miếng trứng cho vào vòng vẫn trong khi óc nàng rối loạn.

Bà án lắc đầu, nói:  
— Từ sáng đến giờ, mớ ấy như người mất hồn mất vía.

Rồi bà gợn ngón tay trở về phía Nhung nói giọng thân mật:

— Cô đánh vỡ của tôi mất hai cái bát con phượng rồi. Tôi chưa kể tội cho đấy.

Nhung ra bề mủn nước rửa tay. Có tiếng cánh cửa kẹt ngóai ngó, nàng cúi đầu nhìn qua lá cây, trong lòng phấp phồng. Xong người khách đi vào không phải là Nghĩa mà nàng đương mong mỏi. Đã hơn hai tháng, nàng ở luôn nhà không đến thăm Nghĩa để cho tan hết cái mối nghi ngờ. Nàng cũng muốn tạm quên Nghĩa đi, mừng rằng thấy lòng mình dần dần dịu.

Nhưng sắp tới ngày gió chông, biết thế nào Nghĩa cũng lợi dụng dịp tốt ấy để đến gặp mặt nàng. Nhung hồi hộp mong đợi. Lần đầu nàng mong đợi ngày gió chông!

Từ bốn giờ sáng dậy làm cỗ bàn và dọn dẹp ban thờ. Nhung chỉ cứ động như một cái máy. Trong lòng nàng vui sướng bàng khuông; nàng thấy thời giờ đi một cách rất chậm chạp và luôn luôn nhìn lên chiếc đồng hồ treo trên tường. Miệng nàng nói giục mọi người:

— Nhanh chân nhanh tay lên

mới kịp được, đã mười giờ rồi đấy.

Bụng nàng lúc đó nghĩ:

— Hôm nay chủ nhật, thế nào Nghĩa cũng đến sớm. Con một giờ nữa thôi.

Nàng tưởng già lúc nào cũng

gặp mặt mình hay viết thư cho mình... Nếu có thể gặp được thì chỉ có hôm nay.

Nghĩ đến đây, nàng lại thấy chắc chắn rằng thế nào Nghĩa cũng đến.

— Nếu quả thật Nghĩa yêu ta,



nàng ruột như thế thì không sao chịu nổi. Nếu Nghĩa không đến, tất thế nào ngày chiều nay hay chậm lắm là hôm sau, nàng cũng phải tìm lại nhà Nghĩa.

— Chắc anh ấy giận mình lắm, mà giận nhất vì không có cách gì

còn nhớ đến ta. Cũng là một dịp tốt để nàng thử lại tình yêu của Nghĩa.

Nhung lau khó tay rồi bước lên nhà trên. Khói trầm nghi ngút, và dưới ban thờ mấy mâm cỗ nấu đã tỏa bao nhiêu công phu

sửa soạn, càng làm cho Nhung thấy rõ cái vô lý của bữa giờ. Lòng mong mỏi gặp Nghĩa mạnh đến nỗi nàng không biết ấy này rằng đã có ý dùng ngày gió chông làm ngày hội-kiên tình nhân.

Nhung rót rượu vào cốc. Bỗng nàng ngừng tay nghe ngóng rồi quay mặt nhìn ra phía cửa chính. Nghĩa và Kiêm, một người bạn của chồng nàng cùng bước vào. Kiêm cúi mình chào Nhung:

— Chào bác.

Nghĩa cũng chào theo và ngưỡng nghẹn gọi Nhung bằng bác. Nhung mỉm cười nói:

— Mời hai bác ngồi chơi.

Trong lúc đó Nhung thấy Nghĩa nhìn mình có vẻ tức giận oán trách. Nàng sợ hãi nhưng trong lòng rất sung sướng. Hai con mắt nàng mơ màng nhìn lại Nghĩa như muốn phẫn lấy những lời mắng thăm của người yêu, như muốn bảo Nghĩa:

— Anh mắng em nữa đi, em đáng tội với anh lắm. Nhưng em đáng thương.

Nhung vội cầm cúi xếp lại những đĩa đồ ăn trong mâm vì thấy bà án đi ở dưới bếp lên. Kiêm lúc đó vừa ra ngoài sân đứng xem vườn, trong buồng khách chỉ còn lại một mình Nghĩa. Bà án nói:

— Quý hóa quá, ông còn nhớ ngày giờ em mà đến.

Bà quay lại bảo Nhung:

— Mợ không gọi nó pha nước ông giáo sơi.

Rồi bà vồn vã hỏi truyện Nghĩa:

— Sao ông giáo không lại chơi luôn với em?

Nhung thấy câu nói của bà án nhiệm dầy về mĩa mai. Nàng hơi khó chịu về những câu hỏi ấy của bà án; nàng vội bặt xếp dọn ban thờ làm như không nghe thấy lời mẹ chồng dặn pha nước.

Khi bà án đi khuất, Nhung cầm mấy lá trà không đem ra rửa ngoài chum nước. Nàng đi sát gần chỗ Nghĩa ngồi và trù trù đứng lại nói:

Ông giáo sơi thuốc lá.

**BÈN ĐƯỜNG THIÊN LÔI**

Loại sách Lá Mạ 0\$25

Đã bán hết

LOẠI SÁCH KHỎ NHỎ 0p.70

Còn một số rất ít

Nhưng bà giọng nói tiếp theo  
luôn :

— Xin lỗi anh, không thể nào  
đến thăm anh được.

— Thế bao giờ ?  
— Để em viết thư sau.

Hai người yên lặng nhìn nhau  
đăm đăm nhìn nhau bấy lâu vắng  
mặt nên thêm khát không muốn  
bỏ phi một giây một phút nào.  
Nhưng nói liêu :

— Em đã nhất quyết đi rồi.

Thật ra nàng mới nhất quyết  
từ lúc nói câu ấy.

### VI

Nhưng về-oải lấy ít giấy má bỏ  
vào túi rồi nhìn quanh phòng một  
lượt. Biết rằng lần này đi, không  
bao giờ trở về nữa mà nàng không  
mấy may cầm động phải rời bỏ  
chốn ăn nằm bấy lâu ; nàng hơi  
lấy làm lạ thấy lòng mình thân  
nhiên đến như vậy. Lúc đi, chỉ có  
hai bàn tay không, nàng mới biết  
bấy lâu ở nhà chồng chỉ sống  
như một người ở gửi, mà đồ đạc  
bao nhiêu thứ bấy lâu nàng dùng  
không phải là đồ đạc của nàng.

Nhưng mới nhất định về nói với  
mẹ để bố đi được nửa giờ đồng  
hồ. Việc đi, nàng biết là phải từ  
lâu ; nếu nàng lấy chồng thì bao  
nhiều những tội lỗi của nàng từ  
trước đến nay đều không còn là  
tội lỗi nữa. Nàng sẽ thoát được  
hắn cái đời tốt đẹp giả dối để  
sống một đời bình thường, nhưng  
ngay thẳng.

Biết vậy nhưng lần nữa, nàng  
Nhưng cũng chưa nói với bà Nghê.  
Nàng thương mẹ quá nên không  
biết bao giờ nàng mới có đủ can-  
dảm. Nàng cứ phải luôn luôn nhắc  
tới lời Nghĩa khuyên nàng :

« — Em thương mẹ, nhưng em

phải nhớ rằng chúng mình yêu  
nhau lần lút thế nào rồi cũng có  
người biết. Muốn giữ mãi tiếng  
tốt cho mẹ mà lại thành bị tiếng  
xấu không bao giờ rửa sạch. Như  
thế đâu phải là thương mẹ ».

Mỗi lần nghĩ tới câu của Nghĩa  
thì một ý tưởng khác vụt ngay ra  
trong óc nàng :

— Nhưng sao không nghĩ đến  
cách : dùng yêu nhau nữa ?

Rồi nàng lại tự hỏi :

— Nhưng một người đàn bà giàu  
sao lại không được phép đi lấy  
chồng như một người con gái ?  
Sao cứ phải ở vậy mới được tiếng  
thơm cho cha mẹ, cho gia-đình ?

Nghĩ vậy, rồi Nhung lại như  
bao nhiêu lần trước không, biết  
ngã về mặt nào. Càng nghĩ ngợi,  
càng do dự, nhưng lại càng không  
quyết định được. Đã bốn, năm  
lần như thế rồi.

Chiều hôm nay, tự nhiên Nhung  
thấy phải nói với mẹ, phải đi.  
Không như những lần trước bản  
khôn mãi không có kết quả gì.  
Lần này ý tưởng ấy nó đến một  
cách êm thấm, bình thường, hình  
như một trái cây mùa gió mới  
không rung, đến lúc chín cứ tự  
nhiên rơi xuống đất, rơi trong  
một lúc yên lặng nhất. Nàng với  
áo mặc, thân nhiên như sắp đi  
chơi quanh trong làng. Nàng gọi  
Giao rồi giắt con ra vườn đi lững  
thững ngắm cây cối.

Trên hiên. Hòa đương ngồi khâu  
Lịch đứng bên cạnh giờ tay làm  
hiệu gọi Giao. Lúc đó Nhung thấy  
Hòa và Lịch đối với nàng chỉ như  
hai người xa lạ, nàng bỏ đi không  
chút như tiếc. Bà Án vừa đi chơi  
về, chạy lại bế Giao, Nhung lo lắng  
sợ bà Án bề con mình vào trong  
nhà, vì nàng đã nhất quyết cùng  
đem con đi với mình. Nàng có  
lý giọng tự nhiên :

— Giao xin phép bà đi chơi một  
lát rồi về kể tối.

Lúc nói nàng cúi mặt, rút lá cây,  
chỉ sợ bà Án đọc rõ được trên nét  
mặt mình cái ý tưởng đi trốn. Bà  
Án đặt Giao xuống. Nhung xoa  
đầu con, nói :

— Xin phép mẹ.

Câu ấy có lẽ là câu cuối cùng  
nói với mẹ chồng. Nàng thấy quả  
tim đập mạnh và hai tay run run.  
(Còn nữa)

Nhất Linh

### CẦU Ồ

Cần người làm

Cần một người có bằng Sơ học Pháp  
viết hay sức học tương đương, biết nghề  
phá in.

Hỏi ông Thụy-Kỳ phố Hàng-Gai

# DƯỚI ÁNH TRẮNG

(Tiếp theo trang 476)

bấy giờ sáng hôm sau.

kém lắm, ít ra cũng phải có vài  
trăm bạc. Tiền ấy đâu ở đâu ra ?

Xin nhà chắc là không được  
rồi. Đi vay thì vay ở đâu ? Sau  
hết, rồi đời Tợ sẽ ra sao ? Tợ  
lắm nghề gì để nuôi sống thân  
mình và đứa bé ? Vấn chi trong  
thấy một lối ra : là làm đi.

Chàng cố xua đuổi cái ý tưởng  
hắc ám ấy đi, nhưng nó vẫn bám  
lấy chàng. Chàng như trong thấy  
đưa con xuống tay ở với người  
tình này, mai ở với người  
kia của Tợ. Rồi lớn lên, không  
nghề nghiệp, không nhà cửa,  
nó trở nên một thằng ăn cắp, một  
thằng ăn mày ngồi la liệt đầu  
đường xô chợ.

Vấn vội nghĩ tiếp xuống cái ý  
định thứ ba : gửi cho Tợ năm  
chục bạc và nói khéo với Tợ  
rằng hãy chờ đợi ít lâu khi nào  
được bỏ tham tài, sẽ đón lên  
cung ở với chàng.

Vấn sung sướng đánh riêm hút  
điếu thuốc lá khác, tự cho rằng  
công việc sắp đặt được như thế là  
ôn hòa lắm rồi, là hoàn toàn  
rồi. Chàng mỉm cười : « Bà Trương  
Mãn tha hồ tập tễnh mừng thầm  
rằng nay mai con được lên làm  
bà tham... Nhưng rồi sao ? » Vấn  
đương sung sướng, nên cái ý nghĩ  
xa lắc về tương lai ấy chàng có  
kể vào đầu : « Hãy biết bây giờ gửi  
tiền về cho Tợ, để Tợ cho kỹ  
sinh nở, rồi sau muốn ra sao thì  
ra... Cũng lắm lấy nó làm lễ, rồi bỏ  
lặng đày cũng chẳng chết ai ? »

Vấn lạc quan đến nỗi cái vấn đề  
lãng bản va, chàng cũng giải quyết  
rất dễ dàng : chàng sẽ về nói với  
hội đồng hương tặc rằng Tợ là  
vợ lẽ chàng. Nếu khó khăn quá  
hì đưa Tợ sang làng bên ở trọ  
nhà một người tá điền của nhà  
chàng.

Vấn thích quá cười thầm : « Có  
thế mà mình loay hoay bốn, năm  
hôm nay không tìm ra ». Rồi chàng  
cất tiếng hát vang nhà.

Đêm ấy Vấn đánh một giấc  
ngon lành từ bấy giờ tới cho tới

Nhưng số tiền năm chục, Vấn  
choay mãi không sao có. Và lại cái  
chi quá quyết của chàng một ngày  
một yếu đuối dần, đến nỗi chẳng  
bao lâu chàng trở nên bình tĩnh  
hắn, bình tĩnh thân nhiên vì quá  
nhẹ dạ, chứ không phải cái bình  
tĩnh đã giải quyết được ổn thỏa  
một vấn đề gay go.

Hơn tháng sau được tin bố tham  
gã ở một tòa sứ, chàng về xin nhà  
định trăm bạc để sắm sửa  
đồ đạc. Có tiền trong tay, chàng  
vội nhò đến Tợ, liền đi về làng,  
rưng rưng kinh hoàng : người ta  
bảo cho chàng biết rằng Tợ bị  
đồn mả và sợ làng bắt va cha mẹ,  
nên đã đâm đầu xuống ao từ từ  
rồi.

Bất giác Vấn òa lên khóc, khiến  
một đám đồng xóm lại tỏ mò đứng  
xem. Rồi chàng đi thẳng đến nhà  
bà Trương Mãn. Thấy bà ta vẫn  
vui vẻ như thường, Vấn hiểu  
ngay rằng cái chết của Tợ chỉ làm  
cho bà sung sướng được thoát nạn  
bị bắt va.

Vấn ăn cần xin lỗi bà Trương,  
kể về các điều dự định để lấy Tợ  
rồi đưa biệt bà ta một trăm bạc.  
Mãi lúc ấy, bà Trương mới rõ được  
một giọt nước mắt thương con.

Từ đó vàng bạc tin Vấn, Có  
người bảo Vấn theo bọn cách mệnh  
trốn sang Tàu. Có người lại bảo  
Vấn xin làm bồi ở một chiếc tàu  
vượt biển. Song Vấn không ai  
biết đích rằng Vấn ở đâu, con  
sống hay chết rồi.

Nhưng năm năm đến thời rợ  
thuộc, ở các sân gạch bát tràng,  
dưới ánh trăng trong, người ta  
lại kể câu truyện tình của Vấn và  
Tợ, Và người ta lại hát câu Tợ  
đã hát :

Thân em như tấm lụa đào,  
Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.  
Em ngồi cạnh trái, em tựa cạnh  
mai.  
Đồng dao tay liêu biêu ai ban cùng  
HẾT

### MỚI LẠI :

#### PETROMAX

- N° 826 — 300 Bougies  
1 litre dầu đốt  
đặng 12 giờ
- N° 821 — 200 Bougies  
1 litre dầu đốt  
đặng 18 giờ
- N° 900 — 100 Bougies  
1 litre dầu đốt  
đặng 26 giờ

Chỉ có thứ đèn N° 824 N là  
sáng bằng đèn kèn mà thời  
Sáng 300 Bougies



### Đèn MANCHON hiệu mới rật tối - tàn

Đèn hiệu PETROMAX N-824 N

SÁNG BẰNG DẦU LỬA

ĐỐT B. NG DẦU LỬA

Chẳng cần phải dùng đến dầu alcohol mà sáng như trước nữa.

Hệ số đèn PETROMAX n° 824 N mới phát minh tại bên Đức.

Ái thấy cũng đèn kèn hơi vô cùng, máy móc giản-đi, đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được.

Cách đốt rất dễ : có sẵn ống bên để chứa dầu lửa dính liền trong bình đèn, khi muốn sáng, chỉ

đẩy dầu lửa vào ống, chờ rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chũ để sáng, trong lúc

sáng ngọn lửa cũng xanh biếc như ngọn lửa đèn alcohol chứ không có khói, một lần chế dầu vào ống

chưa có thể sáng được mười mấy lần.

Đèn PETROMAX n° 824 N là kiểu đèn rật hết-sự, tinh-sảo, không kiểu đèn vào sành bằng, không

ao dầu, không sợ chốc-chai đèn gì.

Đèn PETROMAX bán ra đến có bảy kiểu luôn luôn.

Établissements DAU-ICH

CHUYÊN MÓN BÀN CÁC HIỆU ĐÈN DANH TIẾNG và đồ phụ-tung các hiệu đèn đèn có đủ

n° 29 Bd. Tông-Độc-Phương — CHOLON



# GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

VI

## IN

HÀ thờ là hai nếp nhà lim năm gian xây giáp nhau, dựng đã từ bốn đời. Ông án Bảo là con thứ, nhưng ngày giờ cha mẹ năm nào ông cũng đứng ra cúng dâng hết các công việc, tuy người cháu đích tôn, con anh ông đã mất cũng không lấy gì làm nghèo lắm. Ông cho rằng ông đã làm quan thì việc gì trong họ ông cũng phải coi như là một nhiệm vụ của mình. Vì thế, khi còn tại chức ông cũng giỗ cha mẹ ở các huyện các phủ (ông chưa làm đương quan bao giờ, nhưng lúc bồi lưu được thăng án sát hàm), nay về quê thì ông cũng kị ở bên nhà thờ lớn, thờ từ ông tổ ngũ đại trở xuống.

Qua sân nhà đề sang nhà thờ, An và Nga gặp Phương, Phương là em Phụng, vợ Việt, và là anh Nga. An yêu mến Phương lắm, vì trong gia đình vợ chi có Phương là đồng ý với chàng về quan niệm cuộc đời, và thành thực bênh vực chàng những khi bị mọi người khác lẫn át.

An vui mừng chấp tay chào :

— Lại anh, chúng em toan lên gác chào anh ngay lúc mới về, nhưng người nhà nói anh năm nghĩ.

— Trông chú với cô độ này khá đấy. Chú sang nhà thờ lễ ông, chẳng thầy mẹ đương đợi.

— Anh lễ rồi ?

— Tôi lễ rồi. Lễ xong lên gác chơi nhé ?

— Vâng.

Nga lo sợ kéo vội chồng đi. Nàng biết rằng ngày kị nào cha mẹ nàng cũng chầu cạnh bàn thờ chờ (trời khi ai này lễ xong, và nàng nghĩ thầm: «Nếu thấy mẹ thấy vợ chồng mình đến chạ thì chốc nữa các cụ dân vật cho cũng đến khổ»).

Quả thực, khi bước chân vào trong gian thờ, An và Nga thấy ông án bảo vẫn chấp tay đứng bên mâm cỗ :

— Chỉ còn thiếu có anh chị thôi.

Tiếp lời chồng, bà án cười mát :

— Thôi, không lễ cũng được!

Cần gì? cậu mới ấy theo mới!

Lễ xong, An và Nga lên gác

thăm vợ chồng Phương. Văn, vợ Phương, lác con một nhà buôn bán trung bình ở Hà-nội. Hai người yêu nhau, rồi lấy nhau sau khi người vợ chưa cưới của Phương đã chết.

Bà án vẫn ghét Văn lắm, và đã toan nhất định không chịu nhận nàng làm con dâu. Nhưng sợ Phương mê vợ, bỏ giờ bỏ tết, nên bà nói bán tin cho Văn biết mà về lay bố mẹ chồng, xin lỗi.

Thấy Văn không đến nói «Ha-

thàng sau chàng còn đau luôn tham tà lục sự ngay tây, năm ấy người annam được dự thi lần đầu tiên. Sự đắc thắng không ngờ của Phương đã lay lại lòng thương yêu của cha mẹ. Và Văn nhờ đó đã trở nên nằng nằng cả chính thức.

Nhưng luôn ba năm, đến kỳ thi tri huyện, ông án khuyên bảo thế nào Phương cũng không chịu xin dự thi, vì thế, bao tội lỗi

tội, mẹ chỉ mắng nhà tôi. Mà nhà tôi có tội tình gì đâu!

Phương đem câu chuyện thi cử ra thuật lại cho vợ chồng An nghe. Nga buồn rầu bảo anh :

— Thế anh còn oán thầy mẹ sao được? Nếu em là chị tham thì em nhất định khuyên anh thi tri huyện.

Phương mỉm cười chua chát :

— Lại có nữa! Cô cũng khuyên tôi làm điều vô lý ấy?

— Sao lại vô lý? Nhưng chị sao thế, để chúng tôi vào buồng thăm chị.

— Có cứ ngồi chơi, nhà tôi sắp ra đấy. Nhà tôi chẳng đau ốm gì cả. Bị mẹ chửi oau thì tức giận bỏ cơm đây thôi...

Quả thực, Văn tươi cười ở trong buồng bước ra, nói tiếp lời chồng :

— Chào chú, có! Chú, có ạ, bỏ cơm nhưng đã ăn sữa và trứng rất nhiều.

— Chúng em không dám, chào chị. Nghe nói chị khó ở, chúng em lên thăm.

— Thưa cô, tôi chả sao cả. Bữa cơm hôm nay tôi sẽ xuống ăn để mẹ mắng cho vui nhà.

Ngẫm nghĩ một lát, nàng lại nói :

— Chú, cô tỉnh tôi biết làm thế nào. Nhà tôi không bằng lòng thì tri huyện là quyền ở nhà tôi, chứ tôi biết khuyên bảo ra sao...

Phương ngắt lời vợ :

— Chú An ạ, lương tôi bây giờ gần ba trăm, kể cả lương phụ cấp của vợ và ba con. Vậy tôi đại gì mà ra tri huyện để sụt xuống chín chục. Dầu được bỏ đi tri huyện ăn nguyên lương tôi cũng không ưng کیا mà, vì tôi sẽ mất lương phụ cấp của vợ và của con. Gần một trăm bạc, lấy ở đâu ra mà bù vào đấy.

Văn cười lâu lĩnh đáp :

— Lấy ở đâu ra để bù vào đấy?

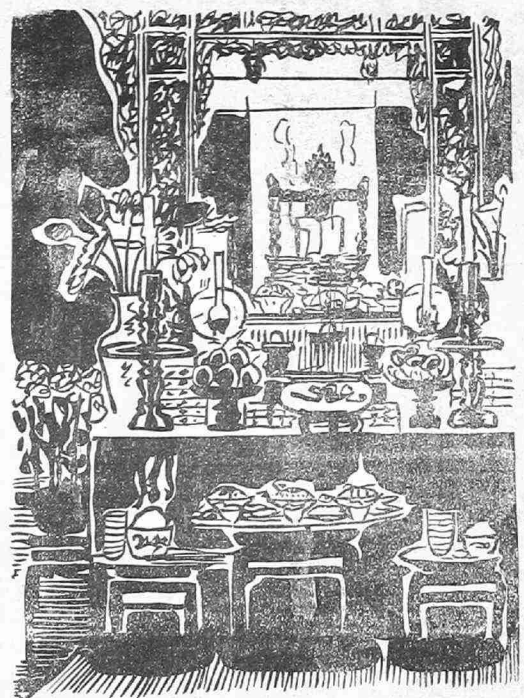
An cứ ra tri huyện đi rồi sẽ biết lấy ở đâu ra để bù vào đấy.

Phương chau mày lom lom vợ, nói tiếp :

— Và lại, còn phải thi, thi đã chắc đâu. Thầy mẹ làm như đã thi là tất đổ.

Nga vốn muốn anh ra làm quan nên phỉnh một câu :

— Thầy mẹ chắc thế là vì biết anh giỏi. Thi tham tà lục sự mà



nội quá» như bà tưởng, bà án đã rú lòng tha thứ, nhưng bao nhiêu sự tức giận, bà trút cả lên đầu con trai mà bà cho là một thằng mẹ gái. Hồi ấy Phương đang học năm thứ ba trường pháp chính, bà chắc thế nào chàng cũng thi trượt, và bà mong mới sẽ xảy ra như thế. Nhưng trái lại, không những Phương không trượt kỳ thi ra, mà máy

Văn lại phải gánh lấy. Hôm qua, vừa về đến nhà, nàng đã bị ngay một trận chửi mắng tàn nhẫn của mẹ chồng. Bực mình, nàng, cáo ốm và bỏ cơm.

Thấy vợ chồng An lên, Phương mới ngồi chơi, rồi phàn nàn ngay đến việc lỗi thời giữa mẹ và vợ :

— Tôi khổ sở quá chú, có ạ. Mẹ giận tôi thì mẹ không mắng

anh đỡ dần được, thì cái tri huyện làm gì anh không giết nó!

Phương cười :

— Cô tưởng thế đấy thôi, chứ thì tri huyện khó hơn thì tham tà lục sự nhiều. Thì tham tà lục sự, các khảo quan chỉ là những ông giáo sư, những ông quan tòa, còn thì tri huyện lại có cả các khảo quan Annam nữa. Mà các khảo quan Annam lại không phải là những cử nhân, tiến sĩ về môn gì, về một thứ chữ gì, kể cả chữ quốc ngữ. Vì thế, các ngài nghiêm quá, hỏi khó quá. Và mỗi năm, lấy có hai người, thì mình chen sao nổi vào số hai người ấy. Thì đã không chắc đó, mà nếu có đó lại bị sút lương gần hai trăm bạc, biết tưởng có điên cuồng mới dự thì.

— Nhưng thầy mẹ đã muốn anh dự thì, thì anh cứ chiều ý thầy mẹ, có hơn không ?

Phương câu tiêt cự em :

— Có lời thời lăm, sao có không khuyên chú ấy ra thì ?

— Anh chớ phải giục em. Em vẫn khuyên nhà em đấy, nhưng nhà em có nghe đâu.

— Đấy, cô coi. Cái tri huyện ngày nay rõ quá lắm rồi, bị tai tiếng nhiều lắm rồi. Tôi mà bỏ chỗ lương cao, ra cầu cạnh làm quan để được chịu chực bạc một tháng, thì người ta sẽ dị nghị đến đâu... Người ta sẽ bảo... như nhà tôi bảo tôi bán này rằng số lương hai trăm bị sút sẽ lấy ở... ở đâu ra để bù vào. Thôi, tôi xin có đứng xui đại tôi nữa, cứ để mặc kệ tôi là hơn hết. Đến thầy mẹ bắt tôi còn chẳng được... nữa là có.

Vấn thấy câu truyện đã trở nên gay go, liền lắng sang việc khác và hỏi thăm An về ruộng nương mùa màng, nhưng chẳng bao lâu Phương lại quay về chuyện gia đình.

— Oai quyền của cha mẹ cũng phải có giới hạn mới được. Tuy tôi vẫn muốn phá bỏ cái chủ nghĩa đại gia đình, nhưng vì thương yêu, kính mến thầy mẹ, tuổi già, nên tôi thường có

ép theo ý thầy mẹ để thầy mẹ vui lòng. Đến điều này thì không sao tôi chiều thầy mẹ được, vì nó có liên can mật thiết với tương-lai của tôi. Tôi không thể vì muốn làm một người con có hiếu mà mang khổ xuất một đời.

Vấn buồn rầu tiếp lời chồng :

— Nhà tôi nói có ép chiều lòng thầy mẹ, thực không sai đâu chú có a. Chú có còn lạ gì tình yêu của chúng tôi. Thế mà trước mặt mẹ, nhà tôi vẫn phải làm ra mặt

của mình, buột miệng thở dài nói :

— Gia-dình !

Phương ngạc nhiên hỏi :

— Chú thì làm gì còn có đại gia-dình !

Thần nhiên, An đáp :

— Tôi còn chú thím.

— Chú thím thì có oai quyền đâu bằng cha mẹ ?

— Anh tưởng thế đấy thôi. Và chú tôi lại có nhà tôi giúp sức.

Phương dăm dăm nhìn Nga.



ghét bỏ tôi, luôn miệng mắng nhiếc tôi, vì nhà tôi biết mẹ không ưa tôi. Nhà tôi cũng tưởng làm thế để mẹ bằng lòng mà thôi.

ai ngờ đó lại chính là cách cứu vớt tôi : Từ khi mẹ thấy nhà tôi không yêu tôi, thì mẹ lại đem lòng thương hại tôi, bênh vực tôi nữa. Biết vậy, nhà tôi càng làm giả, và có lần đứng trước mặt mẹ, nhà tôi dọa ly-dị tôi, Bêm-khuya, vợ chồng bàn bạc mưu kế với nhau, không ai nhìn chời được. Thực là một trò phường chéo !

Au chợt nghĩ đến tình cảnh

Giữa lúc ấy một tên người nhà lên mời ăn cơm chiều.

VII

Ở sân nhà thờ người ta đã dựng một cái rạp bằng bốn hàng cột buong, trên che áo cời, chung quanh treo các bức tranh, các bức y môn thêu chỉ màu hay kim tuyến. Dưới rạp bày đến mấy chục bộ bàn ghế đủ các kiểu : nào bàn vuông, bàn dài, bàn tròn, bàn mặt đá hoa, nào ghế gu, ghế lim, ghế sơn ghế mây, ghế tràng kỷ. Bàn ghế ấy, ông án đã cho đi mượn ở

khắp các nhà trong làng, và ngó: ta sắm ra hình như mục đích cũng chỉ để cho mượn lán nhau mỗi khi có ai cần đến, mà họ cần đến luôn: Hết ăn khao, ăn mừng, đến ăn đám, ăn giỗ. quanh năm chẳng mấy ngày là trong làng không có việc ăn.

Kể theo lệ thường thì ngày họ người ta chỉ mời người trong họ, họ nội, họ ngoại : ai đến ăn có không cần phải đem vàng hương rượu nữa, chỉ việc gửi ông trưởng vải ba hào nếu mình khá giả, hay dăm xu nếu mình nghèo túng.

Nhưng ông án Bao không thể theo lệ thường được. Gia-dình ông là một gia-dình quý phái, ông phải cư xử ra một nhà quý phái, nhất ông lại là tiên chỉ trong làng. Ngày xưa, khi ông còn tại chức, mỗi kỳ giỗ chính, nghĩa là ngày húy kỵ của song thân ông, ông vẫn gửi tiền về cho người chủ dịch tốn lăm cổ mỗi làng, tuy ở phủ ông cũng có cúng và mời tông lý toàn hạt đến dự tiệc. Người ta nói những lần giỗ ở phủ như thế, ông chẳng lỗ vốn mấy tí, vì tông lý đến dự tiệc thường đem theo lễ vật rất hậu. Đến nỗi nhiều bạn đồng nghiệp của ông đã ngờ và mỉa ông rằng ông đem cả bố mẹ ra làm tiền. Về sau sợ mang tiếng, ông phải cúng giấu, không dám mời ai nữa.

Bữa mời làng, thì bao giờ ông cũng tiêu tốn từ bảy tám chục đến hơn một trăm, tuy ở ở nhà quê chỉ cần có thịt trâu, thịt bò tái, thịt lợn luộc, giò chả và rượu tự thực nhiều. Là vì quan viên dân làng bao giờ cũng kéo đến ăn đông đủ, và ít nhất cũng phải dọn ba, bốn chục mâm, ấy là chưa kể cỗ mồi họ hàng, xóm mại.

Ngày hôm ấy nhà ông án Bao tập nập những người đến làm giúp. Đó là những kẻ đi lại nhờ vả, vay mượn quanh năm. Tiếng giã dõ, tiếng bằm thịt, tiếng cười nói huyền thiên trong năm gian nhà ngang và dưới cái rạp nhỏ sân sau.

(Còn nữa)

100 / 100 (khởi cải)

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phải đủ nặng, nhẹ, lâu, mới, thể nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hien các thứ thuốc khác.

Cách chế : lấy những nam-đơn nấu thành cao (lấy nguyên chất) ; những vị sát trùng, tiêu độc, cho vào lọ, nấu chỉ lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất từ 2, 3 tháng để lấy an-khí (vì bệnh lâu ai cũng nặng, nên phải lấy thổ-khí, để cho tinh chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kế như vậy, nên không công phá, không hại sinh-đục, song làm việc như thường, không vai mệt, đàn bà có mang dùng được cả.

Bệnh lâu đờng buốt. — buốt, tức, ra mủ, đau, sốt, tiêu-tiên ừ, v. v. đủ nặng đến đau chằng nữa, chỉ dùng mỗi lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn.

Triệt-nọc. — sau khi khỏi bệnh tình, của lại nước tiêu có vẩn (filaments) khi trong khí vàng, thỉnh thoảng ra mủ, nhói ngứa ống tiêu, ăn độc, làm việc nặng nước, bệnh như phúc-phát, người thân kèm, lại đau lưng, mới xương. Bệnh Giang, còn lại : giặt thì, nề những chấm đỏ như muỗi đốt, dùng tức, đau lưng, dùng một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Đã in thêm lần thứ hai cũng 30000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tình » và « bệnh của phụ-nữ ».

Ai xem công có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, dùng phải thuốc của những ông lang tập mò. Các tinh xin lui những nhà đại-lý lấy. Nếu không có, gửi 0.03 timbre, số có sách gửi đến tận nơi.

Nhà thuốc BINH-HUNG 67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Đại-lý. — Hải-phong : Mai-linh 00-02 Paul Doumer, — Saigon : Trần-Nguyên-Tại 81 B. Charner, Camphamne 1 Phuc-hung-Long, — Sontay : Phuc-Tuong 8 Phố Cửa-Hào, Tỉnh nao cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng dịch đàng Xin xem QUẢN HÙNG KIEM HỘI bản khắp các hàng sách lớn trong cái Đông-Pháp sẽ biết...



# TRONG BÓNG TỐI BUỔI CHIỀU

TRUYỆN NGẮN của THẠCH-LAM

**D**iền đứng nép vào bậc cửa hàng nước, nhìn sang bên kia phố: một đám thợ đang chen nhau trong công nhà máy đi ra, người nào cũng có dáng mệt mỏi: cái ánh sáng buổi trưa mùa đông tuy mờ mờ, làm cho họ nhấp nháy mãi cả đưa tay lên che, như những người vừa bước trong bóng tối ra.

— Điện nhân kỹ từng người, đưa mắt theo bọn thợ đan ba vừa đi vừa truyện trò vui vẻ và nghịch ngợm. Chẳng không thấy có Mai trong đám ấy. Điện dõi một lát nữa: đến khi thấy hai cánh cửa nặng nề của nhà máy khép lại. Điện mới quay đi rảo bước theo các người thợ. Một vẻ băn khoăn hiện trên nét mặt chàng.

— Không biết Mai ở đâu? Hay là đã ra từ trước mà ta không trông thấy?

Điện muốn nắm lấy một người thợ đan ba mà hỏi, nhưng lại không dám. Và lại, Điện sợ hỏi người ta thế, Mai biết sẽ không bằng lòng chàng.

Điện vừa đi vừa nghĩ ngợi. Chàng nhớ hết lại các cử chỉ của Mai đối với chàng gần đây. Lần này không phải là lần đầu chàng đi đón Mai không gặp. Trước kia, không bao giờ thế, vì Mai đã biết thế nào Điện cũng đến đón nàng.

Vậy ra Mai đã cố ý lẩn tránh chàng. Sự hình giận nổi dậy trong lòng Điện, chàng nghiên chất rằng tại và nên bước mạnh trên hè phố.

Điện nhớ lại những ngày sung sướng khi còn ở nhà quê, khi chàng và Mai lên đồi đưa nghịch nhau trong những vườn chè trên sườn đồi. Mai là một cô gái linh nghịch và lanh lợi, hay cười nói luôn miệng. Còn Điện là một anh trai ít nói và nhút nhát, trước mặt con gái hay ấp úng và ngượng ngượng. Tuy vậy, hai bên vẫn yêu nhau tha thiết như một đôi trẻ thơ ngày.

Rồi đến ngày cả hai gia đình cùng nghèo. Điện và Mai cùng theo người nhà ra lĩnh tìm việc. Mai được làm thợ con gái trong nhà máy, còn chàng thì học việc ở một hiệu buôn. Hai người chỉ kiếm đủ tiền sống một cuộc đời thiếu thốn, và tối tăm ở lĩnh thành. Cái tình của đôi bên, tuy vậy, vẫn không thay đổi, và cứ mỗi buổi xong việc làm, Điện lại đến nhà máy đón Mai

cùng về một xóm ở ngoài ô. Điện thờ dai. Chàng nhận thấy như ít lâu nay, Mai không hay truyện trò với mình nữa, mà hình như có ý lảng tránh.

Ít lâu nay, ngày nào Mai cũng đi chơi với mấy người bạn gái trong sở, mấy cô gái láng lờ và hay làm đám mà trước kia Mai vẫn tỏ ý ghét. Trước sự thất thối ấy, Điện một hôm đã ghen tức, nói mĩa bạn, thì Mai trả lời:

nhưng lại thôi, sợ làm mất lòng Mai, và chàng chắc rằng Mai cũng biết.

Một hôm, Điện bắt gặp Mai đang ngắm nghía một vật gì trong bàn tay. Chàng vừa đến gần thì Mai vội giấu tay ra sau lưng. Điện giằng ra xem, thấy một cái nhẫn mới con bằng vàng. Chàng ngạc nhiên hỏi:

— Cô mua nhẫn đấy à? Tiền đâu thế?

Mai ấp úng, ngượng ngịu không

sản trên đời. Đột nhiên, Điện đứng đứng ngay lại: chàng vừa thoáng thấy bóng Mai qua cửa kính một hiệu cao lầu nhỏ ở đầu ô. Điện rón rén đứng ngoài cái màn treo ở cửa kính, nhìn vào. Chàng thấy Mai ngồi với mấy bạn gái đờng cười đùa vui vẻ, và cuối bàn có một người thợ đan ống đang ghé tai thì thầm với một cô gái trong bọn.

Khi trông thấy người ấy, qua tựa Điện bỗng đập mạnh như một con chim sợ hãi. Mắt chàng hoa lên và chàng lủi đầu tựa vai vào bức tường cho khỏi ngã.

Điện mới nhận ra người đàn ông ngồi đó là một người thợ cùng làm ở nhà máy với Mai, mà tất cả mọi người đều gọi là «bà mối».

Hắn ta chỉ có một công việc trong xưởng, là dẫn dụ các cô gái nào mà ông chủ để ý đến. Người thợ con gái được hẳn với đến, sẽ trở nên một bà chủ con trong xưởng, quyền hành nắm trong tay, và nhất là được tiền để sắm sửa ăn mặc. Rồi một, hai tháng, khi ông chủ đã chán, lại nhường chân cho kẻ khác.

Nghĩ đến Mai cũng như những cô gái ấy, Điện thấy lòng thất vọng như trước một tai nạn gì ghê gớm. Một cái chèo vàng chiêm lấy cả người chàng, Điện nghiên rằng, khẽ lầm lẩm: «Con khôn nạn!»

Chàng muốn nhảy ngay vào phía trong lối ngay Mai ra mắng cho bỏ ghét. Hai tay chàng nắm lại: nhưng cái bản tình rứt rứt vẫn thẳng, khiến chàng lại lảng lảng rảo bước đi mau.

Về đến nhà, chàng nằm vắt xuống giường, chán nản. Căn phòng chật hẹp, tối tăm làm chàng khó thở. Điện nhớ lại cái quang cảnh u ám buổi trưa: những thợ thuyền đầy bụi bặm, những bó quần áo sơ sác, cả căn phố đen dưới vệt than, và nhất là cái nhà máy sừng sững với các bức tường loang lổ. Điện lại nghĩ đến cảnh đồng ruộng ở quê hương, đến những rừng cây mà ánh sáng buổi mai làm rung động, đến cái hình dáng đáng yêu của Mai đi bên mình chàng.

Nghĩ đến những ngày sung sướng ấy, và sự nghèo hèn của mình bây giờ, Điện thấy lòng than, rơm rớm nước mắt khốc.

(Xem trang 483)



— Bọn họ cũng như tôi, có gì mà anh ghét?

Điện giận lắm, nói: — Thế cô không biết tại sao mà họ có nhiều tiền tiêu ư?

Mai lạng yên quay mặt đi không trả lời. Điện muốn cho Mai hiểu rằng những cô bạn đó trước cũng chỉ là những thợ «con gái» như mọi thợ khác, nhưng may được vừa mắt ông chủ, nên mới có nhiều tiền tiêu. Điện toan nói

trả lời. Điện hỏi giọng mỉa, Mai nói là của một người bạn gái cho mượn. Nhưng nhìn vào đôi mắt trong của Mai, Điện biết rằng Mai không nói thật.

Nghĩ đến đây, Điện thấy nao nao trong lòng: một điều lo sợ như thấm dần vào tâm can chàng, cùng một lúc với một sự chán nản, một ý muốn rời bỏ cái đời bụi bặm ở chốn tỉnh thành này, trở về với nương chè vườn

## KÍNH-CÁO QUỐC-DÂN

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp nghệ dệt áo tricoto; mô đã lâu năm, có đủ các thứ máy móc tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sợi (coton) cũng như áo laine đều dệt và may rất kỹ lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nổi tiếng là tốt, đẹp không kém gì hàng tây, được Quốc-Dân hoan-nghĩen, gần đây có nhiều kẻ bắt chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo lằm, cũng mắt đồng tiền mua phải hàng xấu chớng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà 100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG

# VẾT THƯ'ONG

TRUYỆN NGẮN của NHẬT LINH

**D**UNG nhìn qua nét chữ trên phong bì, làm bầm :

— Lay trời có tin mừng.

Tuy miệng nói vậy, nhưng trong thâm tâm nàng lại mong ngày có tin mừng, còn lâu mới đến. Hay không bao giờ đến. Nàng vội vàng sẽ phong bì, gỡ bức thư đọc :

« *Chị Dung.*

*Xin báo để chị hay rằng anh Địch và anh Kỳ đã được tha. Đó là một tin dich sắc. Hiện giờ đã ở Hanoi, còn như bao giờ người ta giải về làng, em không được rõ. Vậy chị báo tin ngay cho chị Địch và chị Kỳ rõ.»*

Dung vội buộc băng cho một người đau chân đến xin thuốc rồi đội nón để về nhà báo tin cho hai em.

— Hai cô tha hồ mà mừng.

Hai con mắt Dung mơ màng nhìn ra chân trời xa lắc như có tìm bóng một người mà nàng biết không còn bao giờ trở về nữa. Hoạch, chồng nàng, cũng bị đày ra Côn-đảo cùng một chuyến với Địch, em chồng nàng và Kỳ, em rể. Ba chị em từ lúc chồng bị đày vẫn ở chung một nhà và ăn ùi lẫn nhau cho nhẹ bớt nỗi khổ. Cách đây trên một năm, Dung được tin chồng mất ở Côn-đảo. Hai em nàng hết sức khuyên giải chị và thường nói :

—Đã bị đày chung thân thì sống với chết cũng thế thôi. Và lại, ba chị em ta đã quyết coi như là chồng đã chết hẳn, thì can gì chị phải quan tâm đến sự sống, chết. Đàng nào chúng mình cũng là ba người dân bà góa rồi.

Dung nhờ có hai em nên khuấy đàn; ba người lại sống trở lại những ngày bình thường. lúc nào cũng gần gũi nhau và thân yêu nhau. Cho đến khi nhà nước ăn-xả các chính trị phạm, Dung mừng cho hai em, săn sóc hỏi tin tức các bạn ở Hanoi về Địch và Kỳ; nhưng nàng không khỏi ghen thầm, ghen đến nỗi chỉ mong cho Địch và Kỳ không được ăn-xả. Nàng tự mắng :

— Sao mình lại nhỏ nhen, khổ nặn đến như thế được.

Bầu dòn nhất là nàng vẫn yêu hai em và mong cho hai em sung sướng.

Dung rút bức thư ở trong túi ra đọc lại rồi làm bầm :

— Cốt nhất là mình phải giấu kín nỗi buồn riêng, mình không có quyền làm vẩn đục cái vui của người khác.

Tiếng bà nhiều Bình làm Dung giật mình ngừng lên :

— Thư gì đấy cháu? Đã có tin mừng gì chưa? Sao lại khóc thế kia?

Dung đáp:

— Hai chú ấy được tha cả rồi, bác ạ. Cháu mừng quá không giữ nổi nước mắt.

thường. Nàng hỏi:

— Có việc gì thế?

Trình và Thuận vẫn yên lặng nhìn chị. Dung chợt hiểu.

— Thím với đi biết tin rồi à?

Thuận nói:

— Bà nhiều Bình vừa vào đây báo tin.

Dung rút bức thư, bảo Thuận :

— Thím đọc thư xem. Hai chú ấy đã về tới Hanoi.

Bồng nàng nghĩ đến rằng bà nhiều bất gặp nàng đương khóc.

Nàng bỏ chạy vào trong nhà nằm gục trên giường. Trình và Thuận đưa mắt nhìn nhau, yên lặng.

Dung giải khăn bàn và lấy bát đĩa ra bày. Khi nhìn cái bát lẻ loi để riêng ở một góc bàn, chỗ mà chiếc nĩa nàng sẽ ngồi một mình giữa hai cặp vợ chồng mới đoàn-tụ, Dung phải hết sức giữ mới khỏi ứa nước mắt. Nàng nhớ lại câu của chồng khuyên hôm từ biệt để ra Côn-đảo.

— Em phải biết rằng vì khóc mới thành ra buồn, chứ không khi nào mặt vui tươi mà buồn được. Muốn không bao giờ buồn thì đừng bao giờ khóc cả.

Dung mỉm cười, nhưng không phải nàng muốn làm theo lời chồng dặn : chỉ vì nàng thấy câu của chồng nàng có vẻ ngộ nghĩnh. Nàng chạy xuống bếp rồi đứng ngắm Trình đương phồng má thổi lửa, bụi tro bay lên phủ trắng cả vành khăn nhưng.

—Thế nào, các cô nhà bếp mau chân mau tay lên. Đỡ anh chường đi thăm các nhà quen đã sắp về kia kia.

Trình ngừng len, hai má đỏ ửng, mắt long lanh. Nàng vừa thỏ vừa nói :

— Khéo không hồng tiết cả.

— Hồng gì mà rồi rít lên thế?

— Hồng mắt mồn đỏ án này của em. Gió gì mà gió ghê ghê gớm ghớm thế này, cứ chốc chốc lại tát bếp.

Dung nói :

—Khê cháy ăn cũng ngon. Hay nói cho đúng, có làm ngon cũng vô ích. Còn ai nghĩ gì đến ăn nữa.

Trình mức thức ăn ra đĩa, để mũi người hơi bốc lên, vui mừng nói :

—Không việc gì, thơm lạ...

Nhà em lúc...sinh thời chỉ thích ăn có một thứ này. Chị tính xem sáu năm nay làm gì có món này mà ăn.

Dung bẽ :

— Dưng chứ như không biết đường mà dùng. Ai lại nói lúc sinh thời... trong khi chú ấy còn sống sờ sờ, dân xác về...

Thuận ở ngoài đi vào tay cầm một đĩa cây cải non vừa đem ra ứa ngoài hệ nước mưa. Nàng nói :

— Cô ấy nói sinh thời thế mà đúng, đã coi như là chết đi, nay



“ Nhưng bà nhiều Bình đã hiểu vì cơ sao Dung khóc. Bà lắc đầu thương hại, nói :

— Rõ tội nghiệp cho cháu tôi quá.

Su về ngay hai em tất biết là mình vừa mới khóc, Dung rẽ vào tam quan chùa làng và đứng một lúc lâu đợi cho khô hẳn nước mắt.

Khi Dung về tới nhà, Thuận và Trình đang đứng ở hiên thì thăm nói truyện. Dung thấy hai em quay ra nhìn mình một cách khác

tất thế nào cũng kể truyện lại với hai em. Trình và Thuận vì thương hại nàng, không dám lộ vẻ vui mừng. Dung cảm-động nói :

— Mong mỗi mãi... nhận được thư... chị mừng quá hóa khóc.

Nàng nghẹn ngào ở cò, rồi nước mắt ứa ra chảy giòng giòng trên má, rơi cả xuống lá thư còn cầm ở tay. Nàng mỉm cười, ngược ngạnh nói :

— Rõ thật chị hay mau nước mắt quá. Đấy... lại khóc rồi đấy...

**ĐÃ CÓ BẢN**

## BÔNG MÂY CHIỀU

của HÂN-THẾ-DU

Giá. . . . . 0 \$ 35

Nhà xuất bản ĐỜI NAY đứng bản. Bưu phiếu xin gửi về

ông NGUYỄN-TƯỜNG-TAM, 30 Grand Bouddha, HANOI

Tổng phát hành 41 Hàng Da Hanoi.



sống lại thì hồi trước là sinh thời...

Thuận lấy tay vốc những cây cải non lên nhìn một cách âu yếm rồi nói tiếp:

— Lúc sinh thời... nhà em chỉ thích ăn canh cải non đầu mùa. Em phải bảo nó sang xin tận đến bác cả, chỉ được có ngần này, ít quá.

Thuận vừa cho cải vào nồi vừa nói một mình:

— Chắc là ăn phải khỏe, chừng này chẳng đủ được.

Rồi nàng quay lại phía Dung: — Chị có thấy nhà em khỏe hơn đời trước không?... phải cái đèn điện.

Trình tiếp lời chị: — Cả đến tiếng nói cũng đổi khác trước. Tiếng nhà em, em nghe là là... đến hay.

Dung nói: — Thế nào mà chẳng hay.

Nàng đứng vịn tay vào cánh cửa, bâng khuâng nhìn hai em vừa cặm cụi nấu nướng vừa hi

ngồi trong một bữa tiệc chung quanh ai cũng say cả. Dung thấy trong lòng hơi vui vui; có lẽ nàng đã bắt đầu có thể lấy cái mừng của hai em làm cái mừng chung cả cho nàng. Nàng tưởng tượng xuất đời hai em ở cạnh nàng mà lúc nào cũng yêu thương người chị xấu số đã riêng chịu phần lẻ loi.

Trời tối dần dần, nhưng Dung vẫn đứng tựa cửa nhìn ra khu vườn con. Tiếng gió rít trong lũy tre lẩn vào tiếng nói chuyện thề thăn của hai vợ chồng Địch lọt vào tai nàng. Dung không còn cái hy-vọng được hai em ở cạnh mình nữa; từ sáng đến giờ, Kỳ và Địch chỉ bàn đến chuyện xin phép đi nơi khác làm ăn và đem cả vợ đi. Trình và Thuận cũng tỏ ý thích như vậy, không nghĩ gì đến nàng cả. Nàng không trách gì hai em, nàng chỉ đau đơn nhận ra rằng từ giờ trở đi, trong đời Trình và Thuận, nàng là một người không kể đến nữa. Nàng sẽ ở lại nhà một mình tro tro, không còn ai để an ủi mình và xuất đời sống với những nỗi thương nhớ chồng không bao giờ nguôi.

Trong nhà, tiếng Địch và Thuận nói với nhau nhỏ dần. Sơ làm mất ty do của hai em, Dung nói:

— Thím bảo nó đóng cửa ngõ cẩn-thận. Tôi buồn ngủ quá, phải đi ngủ đây.

Nàng vào buồng đóng cửa lại. Vừa nằm vật xuống giường, nàng thấy nước mắt chảy ra ràn rụa. Nàng phải nức lên mấy tiếng cho khỏi khòe to. Ở ngoài kia, tiếng nói chuyện vừa im. Dung chắc hai vợ chồng đương hôn nhau. Nàng kéo cái gối bông áp vào mặt để làm mất những tiếng nức nức mỗi lúc một to. Ngực nàng khô thối, quả tim nàng như ngưng lại. Nàng tưởng giá khóc lên được mấy tiếng thì sẽ nhẹ nhàng xiết bao. Sơ không giữ nổi, Dung vấp cái gối đi, lấy cánh tay dè mạnh ngang miệng. Bỗng nàng tối ảm cả mày mặt. Để giữ một tiếng kêu thét tuyệt thốt ra, hai hàm răng nàng với cắn nghiền lấy cánh tay nàng. Dung ngắt đi.

Ở ngoài nhà, Thuận muốn đi xem chị đã ngủ chưa, hỏi to:

— Lúc này chị dặn gì em thế? Không thấy tiếng đáp, Thuận âu yếm nhìn chòng, thẩn thờ nói:

— Chị ấy đến tài. Bao giờ cũng vậy, cứ đặt mình xuống là ngủ ngay được.

Nhất-Linh

# Trong bóng tối buổi chiều

(Tiếp theo trang 481)

Buổi chiều, Điền sang nhà Mai, thấy nàng vừa mới đi làm về. Lặng lẽ chàng đến gần Mai, bảo: — Cô Mai, cô ra đây tôi có câu truyện muốn nói. Mai ngược mắt nhìn chàng rồi bước theo sau. Hai người lặng yên đi trên con đường đất ra bãi cỏ

Bỗng nhiên Điền ngừng lại. Mả hai tay áp mặt xuống khóc. Chàng nghe thấy những tiếng nức nức làm rung động vai nàng. Điền cảm động cái xuống để an ủi người yêu. Nhưng chàng lại đứng ngay đấy, mắt mở to ngơ ngác như người điên. Điền mới nhận thấy cách ăn mặc và trang



sau nhà, chỗ nào mọi khi hai người vẫn gặp nhau, nói truyện.

Điền nói, Mai ngồi xuống về hè, như chờ đợi Điền nói trước. Điền đứng yên bên cạnh không biết nói gì. Cái thương yêu và giận dữ rồi lặn trong lòng chàng và những câu muốn nói ngập ngừng như không ra khỏi miệng. Mãi Điền mới cất tiếng hơi run:

— Em Mai, sao độ này em cứ trốn tránh anh? Em không yêu anh nữa hay sao?...

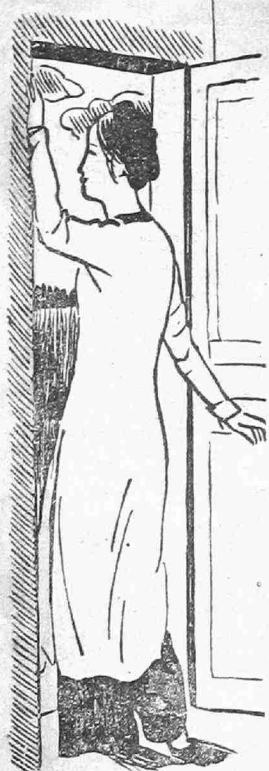
Rồi Điền không rõ mình nói gì nữa: lát cả những sự vật trên, thương yêu chàng nói ra cả. Điền nhắc lại đến những ngày đêm ấm ở thôn quê, đến cái tình thân thiết của đôi bên. Lời chàng dịu dàng và tha thiết như lời van xin, của một người đau khổ.

diêm của Mai, những nhân và hoa tại lấp lánh dưới mái tóc, bộ quần áo tươm tít và sang trọng như các bà giàu có.

Nhất là đôi môi hơi có vết son của cô gái trước kia quê mùa mộc mạc làm chàng rung mình nghĩ đến những bộ mặt trắng phấn, những bộ môi đậm son như thắm màu mà chàng thường trông thấy trước cửa những chỗ ăn chơi.

Một cảm giác lạnh lẽo thấm thía vào tâm tâm can. Điền hình như thấy một cái sức mạnh vô cùng đến chia rẽ Mai với chàng. Một nỗi đau đớn nghẹn ngào chen ngang cổ họng. Điền nức lên một tiếng rồi cúi đầu chạy trốn trong bóng tối của buổi chiều vừa xuống.

Thạch Lam



hững nói chuyện đến chồng mình. Dung mỉm cười và nghe những lời nói của hai em, nàng có cái cảm tưởng của một người tỉnh

## GIẢI THƯỞNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN năm 1936

Theo như lời đăng trước, năm 1936 chúng tôi đã

MỘT GIẢI THƯỞNG 100.000

để tặng những tác phẩm có giá trị, bất cứ về loại gì: lý thuyết, phóng-sự, khảo luận, kịch, thi ca, sử ký, văn vần... Hội đồng chấm thi sẽ toàn là người trong Tự Lực Văn Đoàn. Cuốn sách được thưởng vẫn thuộc quyền sở hữu của tác gia.

### THÈ LỆ

- 1) Phải là tác phẩm của mình, không ngược với tôn chỉ của Tự Lực Văn Đoàn, không nhận sách dịch hay phóng thuật, hoặc sách đã xuất bản hay đang báo rồi.
- 2) Phải dày trên 70 trang giấy học trò; 19cm x 30c, sách về thi ca: 40 trang.
- 3) Giấy đề tên tuổi và chỗ ở cho vào phong-bì kín, gửi kèm với bản thảo.
- 4) Đầu năm 1937 sẽ công bố kết quả. Khi nào hết hạn thì sẽ công bố sau.

Xin gửi về ông: Nguyễn-tường-Tam, 80, Grand Bouddha — Hanoi. TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

GIÁ MỖI ĐÔI TỪ:

**3'50** TRỞ LÊN



Giày kiểu mới mùa bức 1936 bằng vải thông hơi đi rất mát chân, đẹp và bền hơn các thứ vải thường - Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

**VAN-TOAN**

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI

Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

## NHẢY-ĐẪM

Theo Xá-Giao các ông  
các bà cần phải biết

(8 giờ nhảy đượ) (học-phi năm đồng)

CÁC BÀ HỌC RIÊNG. Hỏi M<sup>r</sup> I-DOD 12 NGUYỄN-TRÃI  
(cạnh bãi Hàng Da) - HANOI

## TRƯỜNG THANG-LONG

là trường tư thực tế nhất,  
vững bền nhất ở Đông-pháp

CHỖ TIỀN VIỆC TIẾP  
KHÁCH TỪ NAY

Phòng C. P. A.  
COMPTOIR DE PUBLICITE ARTISTIQUE

Tất cả các bạn muốn đăng  
quảng-cáo, hay giao-dịch mọi  
việc về quảng-cáo xin đến

### Salon de coiffure TRAC

88 Hàng Gai Panoi thường lượng vì  
M. NGUYỄN-TRONG-TRAC directeur

**C.P.A.**

lúc nào cũng sẵn sàng tiếp các bạn ở 46.

## BÌNH-DÂN



82 Rue Tien Tsin - HANOI

Phở - Chả Nem - Thang Cuốn

Sắp mở thêm phòng ăn trên gác

Lịch sự - sạch-sẽ

**IP  
O  
U  
R**

Tous vos imprimés  
Papier à lettre  
Factures  
Cartes de visite  
Cartes de mariage  
Cartes deuil

Adressez-vous à l'Imprimerie :

**THUY-KY** 98, Rue du Chanvre - Hano  
43, Rue Jules Ferry - Hano

## HOTEL DE LA PAIX - HANOI

Entièrement Remis Neuf  
Salle de Café Moderne - Billards  
Fraiche et agréable  
Au centre de la Ville et des affaires

Sa cuisine est réputée la meilleure de Hanoi  
Le Restaurant de La Paix est le rendez-  
vous de la bourgeoisie annamite, à qui le  
meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à 1p.20  
Chambres R-P Bert à partir de 1p.50  
Pension table au mois à partir de 35p.00  
Chambre et Pension - id - 60p.00

Salle Grill-Room - Salons Particuliers  
Diners Fins sur Command  
Téléphone n° 48

**CHARLES GUILLOT** - Propriétaire - Gérant

Ngài nào muốn

**BẢO-HIỂM NHÂN-THỌ**  
hoặc

**BẢO-HIỂM XE-HƠI**

chỉ cần gọi máy nói lại nhà đại-lý cho công-ty bảo-hiểm to và lâu nhất « Compagnie d'Assurances Générales » :

**BUI-DỨC-ĐẬU**

Representant de Commerce

30, QUAI CLÉMENTEAU - HANOI

là được người tài tâm nhà hầu truyền, ngài ấy ngay

Cede National Français

Téléphone n° 717

Imprimerie Thuy-Ky - Hanoi

Le Gérant Nguyễn-Tường-Tai





# Sữa NESTLÉ

Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà  
thương, các nhà hộ-sinh và  
các nhà thương binh, v. v.  
Ở TRUNG-KỲ BẮC-KỲ VÀ CAO-MAN



## TRƯỚC ĐÂY MỘT THÁNG NGƯỜI TA BÀO TÔI LÀ DA CỐC



### Bây giờ da-dẻ tôi rất mịn màng mềm mại

Có hàng nghìn phụ-nữ trước kia nước da rất là sần sả mà chỉ theo cách dẫn tiền này trong có 15 hôm mà đã được nước da sáng sủa và mềm mại. Đã bao lâu nay những nhà chuyên môn nghiên cứu về da để khuyến nên lấy dầu olive chế riêng hoa với kem mà làm cho da được chung tẻo những thứ ấy hiện lấy giờ chúng Crème Tokalon mùi trắng (không nhờn) có cả. Chất ấy ăn vào lỗ chân lông làm tan những bụi bặm cấu sần vào ở trong lỗ chân lông mà sà-phòng với nước không thể nào rửa sạch được. Những tàn-nhang cũng mất. Crème Tokalon mùi trắng có những chất bổ làm những lỗ chân lông nhỏ lại, da sẽ được tươi, sáng sủa và mịn màng. Dùng thứ Crème Tokalon mùi trắng sẽ được kết quả mỹ mãn, nếu không sẽ giả lại tiền.

ĐẠI-LÝ:

F. Maron A. Rochat & C<sup>ie</sup>  
45-47, Bd. Gambetta, HANOI

### LẦN ĐẦU TRONG Y-HỌC VIỆT-NAM «QUYỀN NAM-NỮ BẢO-TOÀN»

mà báo Khoa-Học đã tặng cho tác-giả của nó: «... ông y-học-sĩ Lê-huy-Phách là người đã chịu khó nghiên cứu về thuốc Nam thuốc Bắc, nay ông lấy kinh nghiệm mà xuất-bản quyển sách có ích này... «Nam-Nữ Bảo-Toàn» chuyên nói những bệnh của Nam-Nữ thanh-niên ta lại có cả bài thuốc để chữa bệnh. Thật là một quyển sách thuốc rõ ràng và dễ hiểu, ban trẻ nên có để làm cẩm nang.»  
Báo Annam Nouveau... M. Lê-huy-Phách qui s'est spécialisé depuis nombre d'années dans les maladies vénériennes, vient de faire paraître un livre d'hygiène sexuelle: Nam-Nữ Bảo-Toàn. Un préjugé fâcheux a toujours existé chez nous qui fait que les parents cherchent à tenir les enfants dans l'ignorance complète de cette question pourtant vitale c'est bien le cas de le dire. A notre avis, on ne peut préserver les adolescents des maladies vénériennes que si l'on leur en démontre toutes les horreurs et les terribles conséquences «C'est un grand plaisir que nous recommandons le nouveau livre de M. Lê-huy-Phách à la jeunesse» Báo Trung-Bắc Tân-Vân: «... Cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này thuộc về y-học, ông Phách đã dày công nghiên-cứ, sưu-tầm mới biên thành sách...»  
«Đối với cuốn Nam-Nữ Bảo-Toàn này tôi sẽ đi vai lòng cảm bút giới thiệu là vì thấy ông Lê-Huy-Phách, lần đầu trong y-giới Việt-Nam đem thứ học giúp ích cho đồng-bào về những bệnh nguy-hiêm với các bài thuốc gia-truyền...» Bản-quản thấy quyển sách có giá-trị như thế, nên thương lượng cùng ông Phách, ông đã bằng lòng cho bản-quản làm Tổng-phát-hành quyển sách ấy. Sách «Nam-Nữ Bảo-Toàn» đã được hầu hết các báo-chi ba kỳ ca-tụng và hoan-ngheh, vậy bản-quản cũng nói thêm rằng: trong nhà có một quyển «Nam-Nữ Bảo-Toàn» cũng như có một thầy lang lão-luyện chừ, ến lo tất bệh cho gia-đình mình.

MUA BUÔN HỞI TẠI:

NAM-KY THƯ-QUÁN  
17, Francis Garnier, Hanoi

Có bán tại các nhà đại-lý Lê-Huy-Phách và các hãng sách lớn mọi nơi

# Mai Dẻ

26 R. DU SUCRE  
HANOI



Lành Lành  
độc quyền Đông-Đương  
LEN. DA VÀ TÓ LƯA  
ĐỦ CÁC KIỂU MODE VÀ CLASSIQUE  
Đội hóa ba-nhiên  
hàng tây-hàng tàu  
NƯỚC HOA Coty  
Đám buôn  
VÀ BÁN LẺ.

## NGAY NAY

TÒA-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ:  
80, Đường Quan-Thánh, 80 — HANOI  
GIẤY NÓI: số 874

GIÁ BẢO	MỘT NĂM	6 THÁNG
Đông-Dương	3\$80	2\$00
Pháp và thuộc-địa	4. 20	2. 50
Ngoại quốc	7. 50	4. 00
Các công sớ	6. 00	

MUA BẢO KÈ TỪ 1<sup>er</sup> VÀ 15 VÀ PHẢI TRẢ TIỀN  
TRƯỚC NGÂN PHIẾU XIN GỬI VỀ ÔNG NGUYỄN  
TƯỜNG-TAM, 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH, HANOI

MỘT Y MỜI

# LOẠI SÁCH GIÁ RẺ

GIÁ ĐỘC NHẤT 15 XU

# SÁCH NĂNG MỜI

TƯ LỤC VĂN ĐOÀN

**NĂNG MỜI**

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RƯỠI

**NĂNG MỜI**

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RƯỠI

**NĂNG MỜI**

GIÁ ĐỘC NHẤT MỘT HÀO RƯỠI

**NĂNG MỜI**

NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

1  
9  
3  
7

1  
9  
3  
7

NĂNG MỜI HỨA HEN NHỮNG NGÀY MỜI



## NHÀ XUẤT BẢN ĐỜI NAY

ĐÃ CÓ BÁN

# TÔI TẮM

CỦA NHẬT-LINH